

Bản tin

CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT

TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM

SỐ 04 THÁNG 11/2021

CHỦ TỊCH HĐQT VINACHEM LÀM VIỆC TẠI CÔNG TY CP PHÂN ĐẠM VÀ HÓA CHẤT HÀ BẮC



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: 028.38258853 - Fax: 028.38239578 - Email: vipesco@hcm.vnn.vn



ISO 9001:2015

ISO 14001:2015



Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam (VIPESCO) là đơn vị có uy tín lâu năm trên thị trường sản xuất - kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật.

Chúng tôi chuyên trong các lĩnh vực:

- ➔ **Nghiên cứu sản xuất và phân phối thuốc bảo vệ thực vật, phân bón.**
- ➔ **Cung cấp vật tư, giải pháp kỹ thuật cho sản xuất Nông nghiệp Công nghệ cao.**
- ➔ **Phân phối giống cây trồng chất lượng cao.**
- ➔ **Cung cấp thuốc gia dụng diệt côn trùng, ruồi, muỗi, kiến, gián, mối... xử lý môi trường.**

Nhà nông thịnh vượng

www.vipesco.com.vn

TƯ VẤN & HỖ TRỢ MIỄN PHÍ
18006059

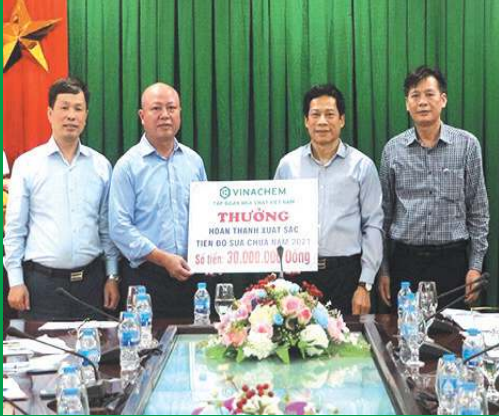
Bản tin

CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT

TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM

SỐ 04 THÁNG 11/2021

CHỦ TỊCH HĐQT VINACHEM LÀM VIỆC TẠI CÔNG TY CP PHÂN ĐẠM VÀ HÓA CHẤT HÀ BẮC



Chịu trách nhiệm xuất bản:
NGUYỄN VĂN CHÍNH

Trình bày:
ĐINH HÀ ANH

TẬP ĐOÀN HÓA CHẤT VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 1A Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84.4).024.38240551

Fax: (84.4).024.38252995

E-mail: infor.office@vinachem.com.vn

TRONG SỐ NÀY

SỐ 4 - THÁNG 11/2021

TIN TỨC - SỰ KIỆN

02

Triển vọng nguồn cung phân bón thế giới thời kỳ 2021 - 2025

06

Sản xuất công nghiệp hóa chất toàn cầu đang tăng nhờ nhu cầu hồi phục

07

Châu Âu xúc tiến cuộc cách mạng ắc quy thân thiện môi trường

TIN TRONG NGÀNH

18

Chủ tịch HĐQT Vinachem làm việc tại Công ty CP Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc

20

Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp, Văn phòng TƯ Đảng làm việc tại các doanh nghiệp thuộc Vinachem

23

Supelâm Thao chủ động phòng chống dịch, duy trì sản xuất và đảm bảo an toàn cho người lao động

TIN CÔNG ĐOÀN

27

Công đoàn Công nghiệp hóa chất Việt Nam triển khai công tác quý IV năm 2021

CÔNG NGHỆ MỚI - SẢN PHẨM MỚI

29

Xúc tác mới giúp giảm phát thải CO₂ trong sản xuất amoniắc

MÔI TRƯỜNG

30

Phát hiện PFAS trong ống hút "phân hủy sinh học"

KHOA HỌC VÀ ĐỜI SỐNG

31

Giải Nobel Hóa học 2021

TRIỂN VỌNG NGUỒN CUNG PHÂN BÓN THẾ GIỚI THỜI KỲ 2021-2025

Những yếu tố ảnh hưởng
Bất chấp những rối loạn lan rộng sau khi dịch COVID-19 bùng phát tại Trung Quốc, năm 2020 nguồn cung phân bón trên toàn cầu vẫn được duy trì ổn định và tăng trưởng tốt.

Theo tổng kết của Hiệp hội Phân bón quốc tế (IFA), trong năm 2020 sản lượng các loại phân bón chính trên thế giới đã tăng so với cùng kỳ năm trước nhờ nhu cầu mạnh. Nhu cầu phân bón tăng đã bù đắp hoàn toàn cho sự suy giảm của nhu cầu công nghiệp khi nền kinh tế thế giới suy yếu trước tác động của dịch COVID-19. Phần lớn các chuỗi cung ứng phân bón vẫn tiếp tục hoạt động bình thường trong cả năm 2020, do phân bón được xếp hạng là hàng hóa thiết yếu trong thời gian phong tỏa và giãn cách xã hội ở những quốc gia mà dịch lây lan mạnh.

Đối với nguồn cung phân bón trên thế giới, lĩnh vực chịu tác động lớn nhất trong giai đoạn đầu của dịch COVID-19 là ngành sản xuất phân lân ở Trung Quốc. Với công suất 5,2 triệu tấn, tỉnh Hồ Bắc chiếm khoảng 25% công suất axit photphoric của Trung Quốc. Đầu năm 2020 tỉnh này đã trở thành tâm chấn kinh hoàng của dịch COVID-19, dẫn đến sự đứt gãy của nguồn cung, kéo theo các căng thẳng về hậu cần trên thị trường trong quý I/2020. Tuy nhiên, những tác động đó đã không kéo dài. Tổng sản lượng axit photphoric của Trung Quốc trong năm 2020 chỉ giảm nhẹ so với năm 2019.

Ảnh hưởng địa chính trị và các biện pháp phòng vệ thương mại

Nhìn chung trong thời gian 2015-2020, sản phẩm phân đạm là lĩnh vực thị trường chịu nhiều tác động nhất của các căng thẳng địa chính trị và rào cản thương mại. Nguyên nhân là do sự kết hợp giữa tính phổ biến cũng như quy mô thị trường của sản xuất phân đạm cùng với vai trò của nguồn cung năng lượng như nguồn nguyên liệu chính cho lĩnh vực sản xuất này.

Tuy vậy, do sự tập trung cao của nguồn cung nên trong 12 tháng gần đây phân lân và phân kali mới là những lĩnh vực thị trường chịu ảnh hưởng nhiều hơn



của các yếu tố địa chính trị. Tháng 6/2020, công ty sản xuất phân bón Mosaic của Mỹ đã nộp đơn kiện lên các cơ quan Mỹ về việc nhập khẩu phân lân từ Nga và Maroc. Tháng 3/2021, Ủy ban Thương mại quốc tế của Mỹ xác nhận sẽ áp thuế chống trợ cấp đối với phân bón nhập khẩu, nhưng tác động của quyết định áp thuế này thực tế đã diễn ra trong suốt nửa sau năm 2020 - nhập khẩu phân bón vào Mỹ đã giảm mạnh trong khi chờ đợi kết quả điều tra. Giữa năm 2021, Công ty OCP của Maroc chính thức nộp đơn kháng án đối với quyết định áp thuế nêu trên.

Tháng 6/2021, EU đồng ý áp dụng các biện pháp trừng phạt đối với một số ngành cụ thể trong nền kinh tế Belarus, đó là dầu mỏ, thuốc lá và phân kali. Năm 2019, Belarus là quốc gia sản xuất phân kali lớn thứ ba thế giới với tổng sản lượng đạt 12 triệu tấn KCl (MOP), chiếm 18% sản lượng toàn cầu. Trên thị trường xuất khẩu năm 2019, Belarus là quốc gia xuất khẩu phân kali lớn thứ hai thế giới và đã cung ứng 10,3 triệu tấn MOP ra các thị trường nước ngoài, chiếm 21% tổng khối lượng thương mại phân kali toàn cầu.

Trên thị trường phân đạm, tháng 6-2021 Công ty CF Industries tại Chicago (Mỹ) tuyên bố đã nộp đơn khiếu nại lên các cơ quan hữu trách của Mỹ, đề nghị tiến hành điều tra việc nhập khẩu phân UAN từ Nga và Trinidad vào Mỹ.

Diễn biến giá nguyên liệu

Giá khí thiên nhiên năm 2020 nhìn chung giảm so với năm trước do sự đình trệ của hoạt động kinh tế toàn cầu trong bối cảnh dịch COVID-19 lan rộng. Sang nửa đầu năm 2021, giá khí thiên nhiên đã hồi phục và tham gia vào xu hướng tăng giá chung trên thị trường hàng hóa toàn cầu. Những dự báo của Ngân hàng Thế giới tháng 5/2021 về tình hình năng lượng cho thấy giá khí thiên nhiên sẽ giữ



vững ở mức hiện nay nhưng sẽ không quay lại những mức đỉnh cao đã đạt được trong năm 2018.

Cả thị trường amoniác và thị trường lưu huỳnh đều đã bước vào chu kỳ suy yếu giá kể từ năm 2019, trước khi xảy ra đại dịch COVID-19. Giá những nguyên liệu này đã duy trì ở mức thấp trong phần lớn thời gian năm 2020 do nhu cầu yếu và tác động của thị trường năng lượng. Kết quả là các nhà sản xuất có thể mua amoniác và lưu huỳnh ở mức giá hợp lý so với giá bán của sản phẩm phân lân. Nhưng mới đây, giá cả hai loại nguyên liệu này đã tăng nhanh, đặc biệt là giá amoniác đã tăng hơn gấp đôi trong nửa đầu năm 2021.

Trong khi đó, năm vừa qua đã có thêm nhiều dự án sản xuất “amoniác xanh” được công bố trên thế giới. Những dự án mới được đề xuất đều có công suất dự kiến cao hơn các dự án pilot trước đây, điều đó phản ánh xu hướng nâng cấp công nghệ trong lĩnh vực này.

Trong số các nhà sản xuất amoniác hiện nay, một số nhà sản xuất đã công bố những dự án pilot mới đồng thời với kế hoạch phi cacbon hóa các nhà máy đang vận hành tại cùng địa điểm. Nhưng ngay cả các công ty không tham gia vào sản xuất amoniác hiện nay cũng đang phát triển các dự án amoniác xanh, một số dự

án trong số đó phù hợp với mục tiêu của các chính phủ là sử dụng hydro xanh như một phần của quá trình chuyển đổi năng lượng trong tương lai.

Nguồn cung phân đạm

Sản lượng phân đạm toàn cầu năm 2020 tăng 2,9 triệu tấn, nhờ đó tổng nguồn cung đạt 185 triệu tấn. Đây là số liệu cao hơn so với dự kiến ban đầu khi dịch COVID-19 bùng phát. Trong khi đó, nhu cầu cao hơn trong lĩnh vực phân bón đã bù đắp cho nhu cầu giảm trong lĩnh vực công nghiệp do ảnh hưởng của sự suy giảm kinh tế toàn cầu năm 2020.

Tổng cộng, hiện có hơn 20 dự án phân đạm với tổng công suất ước tính 14 triệu tấn N được IFA đưa vào dự báo nguồn cung toàn cầu. 3 trung tâm hiện nay của các hoạt động triển khai dự án trong lĩnh vực phân đạm là Nga, Nigêria và Ấn Độ. Những năm tới, Nga và Nigêria có khả năng sẽ tăng xuất khẩu urê nhờ những dự án mới này, trong khi đó các dự án phân đạm mới ở Ấn Độ với sự tham gia đầu tư của chính phủ lại đặt ra mục tiêu là giảm nhu cầu nhập khẩu của đất nước.

Trong thời kỳ 2015-2020, công suất amoniác toàn cầu đã tăng thêm 6 triệu tấn, bao gồm 16 triệu tấn công suất mới

trừ đi 10 triệu tấn công suất của các nhà máy bị đóng cửa ở Trung Quốc, châu Mỹ La tinh, châu Âu. Trong 5 năm tới, dự báo 16 triệu tấn công suất mới sẽ được đưa vào vận hành. Đồng thời, IFA cũng dự kiến sẽ không có nhà máy amoniác nào bên ngoài Trung Quốc bị đóng cửa trong thời gian tới.

Nguồn cung phân lân

Sản lượng phân lân đã không thay đổi trong năm 2020 khi các dòng thương mại phân bón điều chỉnh trước các cuộc điều tra về thuế của Mỹ. Năm 2020, sản lượng quặng photphat toàn cầu đạt 207 triệu tấn, thấp hơn 200 nghìn tấn so với năm 2019. Sản lượng axit photphoric năm 2020 tăng nhẹ so với năm trước, đạt tổng cộng 87 triệu tấn. Sản lượng DAP, MAP và STP toàn cầu giảm nhẹ trong năm 2020 khi sản lượng giảm ở một số quốc gia được bù đắp bằng sự tăng trưởng sản lượng ở các quốc gia khác.

Phần lớn các dự án mở rộng sản lượng axit photphoric được dự báo sẽ khởi động trong thời gian 2021-2025 đều nằm ở châu Phi và khu vực Đông Âu-Trung Á. Các kế hoạch mở rộng công suất phân lân tại châu Phi sẽ được thực hiện vào cuối thời gian của chu kỳ dự báo, phần lớn được dự kiến sẽ khởi động từ năm 2023 trở đi. Trong 2-3 năm tới, các chương trình mở rộng công suất sẽ chỉ hạn chế ở các khu vực Đông Âu-Trung Á, Tuynidi và Braxin.

Tại Trung Quốc, một số nhà máy mới được dự báo sẽ đi vào vận hành, công suất của chúng sẽ bù đắp một phần cho công suất của các nhà máy bị đóng cửa. Trong 5 năm tới, tổng công suất axit photphoric mới với khoảng 1,3 triệu tấn P_2O_5 được dự báo sẽ đi vào vận hành ở Trung Quốc, bù đắp cho 510.000 tấn công suất của các nhà máy bị đóng cửa.



Thời kỳ 2015-2020, công suất axit photphoric toàn cầu đã tăng 2,3 triệu tấn P_2O_5 , trong đó công suất mới đạt tổng cộng 5 triệu tấn P_2O_5 tại châu Phi, Tây Á và khu vực Đông Âu-Trung Á, bù đắp cho công suất của các nhà máy bị đóng cửa ở Bắc Mỹ và Đông Á.

Nhìn chung trên toàn cầu, trong 5 năm tới một lượng lớn công suất axit photphoric mới với tổng cộng 3,6 triệu tấn P_2O_5 được dự báo sẽ đi vào vận hành nhờ sự mở rộng công suất ở một số khu vực, tập trung chủ yếu ở châu Phi và Đông Á.

Nguồn cung phân kali

Nguồn cung và hoạt động thương mại phân kali đã tăng đến những mức cao kỷ lục để đáp ứng nhu cầu mạnh trong năm 2020.

IFA ước tính sản lượng phân kali toàn cầu trong năm 2020 vượt 70 triệu tấn, tăng 6% so với năm 2019. Khác với các thị trường phân đạm và phân lân, sản lượng phân kali nhìn chung đã tăng ở các khu vực sản xuất lớn.

Nhu cầu mạnh trên toàn cầu cùng với bản chất hợp nhất của sản xuất phân kali cũng dẫn đến những khối lượng giao dịch thương mại cao kỷ lục trong năm 2020. Thương mại MOP đã tăng từ 49 triệu tấn năm 2019 lên hơn 56 triệu tấn năm 2020. Sau năm 2019 đầy thách thức với khối lượng thương mại giảm, khối lượng thương mại MOP đã tăng trưởng trở lại, được thúc đẩy nhờ nhu cầu cải thiện ở Mỹ, Braxin, Ấn Độ và Trung Quốc. Phân kali vẫn tiếp tục là thị trường có giao dịch thương mại ở quy mô lớn nhất, với 80% lượng tiêu thụ trong năm 2020 được đáp ứng nhờ nhập khẩu.

Trong năm 2020, khu vực Đông Âu-Trung Á là khu vực đã chi phối sự tăng trưởng công suất phân kali, với các mỏ mới được khởi động ở Nga và Belarus. Các quốc gia này đã bổ sung thêm 2,3 triệu tấn công suất mới trong năm 2020,



đưa công suất của cả khu vực lên 21,1 triệu tấn so với 18,8 triệu tấn K_2O trong năm 2019.

Ngoài ra, 450 nghìn tấn công suất K_2O mới đã được bổ sung ở những nơi khác, xuất phát từ những chương trình mở rộng công suất ở Canada, Ixraen và Trung Quốc. Những chương trình mở rộng công suất này đã được hoàn thành với thời gian trễ tiến độ rất thấp trong bối cảnh dịch COVID-19, chúng giúp nâng công suất phân kali toàn cầu lên 62,3 triệu tấn K_2O .

Trong dự báo của IFA về xu hướng mở rộng công suất phân kali trên toàn cầu, Nga đứng đầu về số dự án mở rộng công suất, với 3 dự án được dự báo sẽ khởi động từ năm 2023 trở đi. Các kế hoạch mở rộng công suất SOP tiếp tục tiến triển, trong đó 2 dự án của Ôxtrâyliya dự kiến sẽ khởi động trong năm 2021. Những dự án này, cùng với các kế hoạch mở rộng công suất ở quy mô nhỏ hơn, sẽ bổ sung cho nguồn cung phân kali sơ cấp trên toàn cầu với 4,6 triệu tấn K_2O trong thời gian 2021-2025 ■

LH

Theo IFA, 8/2021

SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT TOÀN CẦU ĐANG TĂNG NHỜ NHU CẦU HỒI PHỤC

Theo báo cáo mới đây của Hội Hóa học Mỹ (ACC), công nghiệp hóa chất toàn cầu đã kết thúc quý III/2021 với những tin tức tích cực về tăng trưởng sản lượng trong tháng 7. Ngoại trừ châu Mỹ La tinh, sản lượng hóa chất tháng 7/2021 đã tăng ở tất cả các khu vực trên thế giới.

ACC cho biết, chỉ số khu vực của sản xuất hóa chất toàn cầu (chỉ số “CPRI”) tháng 7 đã tăng 1,2 % so với tháng 6, tiếp nối đà tăng 2% của tháng trước. Xu hướng gia tăng sản lượng đã diễn ra sau khi công nghiệp hóa chất bộc lộ tình trạng suy yếu vào các tháng mùa xuân đầu năm.

Chỉ số CPRI được tính bằng cách sử dụng giá trị trung bình 3 tháng của sản lượng hóa chất ở 33 quốc gia lớn cũng như các tiêu vùng và khu vực trên thế giới. Đây là chỉ số tương đương chỉ số sản xuất của Cục dự trữ liên bang Mỹ.

Tháng 7/2021, sản lượng hóa chất công



nh nghiệp đã tăng ở nhiều lĩnh vực khác nhau: hóa chất cơ bản tăng 1,2%, các sản phẩm nông hóa tăng 1,1%, hóa chất chuyên dụng tăng 1,2%, hóa chất tiêu dùng tăng 1,3%.

ACC cũng cho biết, chỉ số CPRI toàn cầu tháng 7 đã tăng 17,5 % so với cùng kỳ năm trước. Công suất hóa chất toàn cầu tăng nhẹ 0,2% so với tháng trước và tăng 2,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, hệ số sử dụng công suất trong công nghiệp hóa chất toàn cầu tăng 1,5%, đạt 90,7% trong tháng 7 nhờ sản lượng hóa chất cao hơn.

Nhu cầu tăng trở lại trong bối cảnh chuỗi cung ứng đứt gãy.

Nhờ nhu cầu hóa chất trong các ngành công nghiệp tăng trở lại, công nghiệp hóa chất thế giới đã hồi phục từ tình trạng suy thoái do dịch COVID-19.

Trước đó, trong phần lớn nửa đầu năm 2020 ngành hóa chất đã phải trải qua những cú sốc nặng do nhu cầu sụt giảm mạnh trong bối cảnh hoạt động công nghiệp toàn cầu đình trệ khi dịch COVID-19 lan rộng trên khắp thế giới. Các biện pháp được các chính phủ trên toàn thế giới áp dụng để phòng chống sự lây lan của đại dịch đã làm tê liệt các hoạt động công nghiệp, khiến cho nhu cầu hóa chất giảm mạnh ở hầu hết các thị trường tiêu thụ lớn.

Tuy nhiên, cùng với việc nới lỏng các hạn chế về sản xuất kinh doanh cũng như sự hồi phục kinh tế ở Trung Quốc - quốc gia tiêu thụ hóa chất hàng đầu thế giới - nhu cầu hóa chất đã bắt đầu tăng nhẹ trở lại trong quý III/2020. Xu hướng hồi phục của các hoạt động sản xuất công nghiệp trên toàn cầu đã trở thành động lực mạnh mẽ cho sự gia tăng nhu cầu hóa chất.

(Xem tiếp trang 8)

CHÂU ÂU XÚC TIẾN CUỘC CÁCH MẠNG ẮC QUY THÂN THIỆN MÔI TRƯỜNG

Hội nghị ắc quy của châu Âu tháng 11/2020 đã đặc biệt nhấn mạnh các đề tài như phát triển bền vững, tăng cường kiến thức công nghệ và đổi mới trong lĩnh vực sản xuất ắc quy cũng như cung ứng nguyên liệu. Hội nghị đã quyết định triển khai hai dự án quan trọng trong số các dự án đang được các nước châu Âu cùng quan tâm (gọi là các dự án IPCEI). Đây là hai dự án liên quan đến chuỗi giá trị ắc quy với sự tham gia của hơn 60 công ty trên khắp châu Âu, hai dự án này sẽ hỗ trợ quá trình đổi mới để tạo ra những chuỗi giá trị mới.

Tại Hội nghị, Bộ trưởng Kinh tế và Năng lượng Đức cho biết: “Chúng tôi muốn tạo ra chuỗi giá trị kết hợp cho sản xuất ắc quy tại châu Âu - từ chế biến nguyên liệu đến sản xuất và tái chế ắc quy. Vì vậy, Bộ Kinh tế và Năng lượng Đức sẽ cung cấp số vốn gần 3 tỉ Euro cho các dự án về ắc quy của Đức, trong đó bao gồm hai dự án IPCEI nói trên. Trong tương lai, châu Âu sẽ sản xuất các loại ắc quy tiên tiến nhất và thân thiện môi trường nhất, tạo ra hàng chục nghìn công ăn việc làm trong chuỗi giá trị ắc quy”.

Dự án IPCEI đầu tiên về ắc quy có sự tham gia của 7 quốc gia thành viên EU là Bỉ, Phần Lan, Pháp, Đức, Italia, Ba Lan và Thụy Điển. Bảy nước thành viên này cung cấp tổng cộng 3,2 tỉ Euro vốn đầu tư, 17 công ty châu Âu sẽ tham gia dự án.

Dự án IPCEI thứ hai về ắc quy có sự tham gia của 12 nước thành viên EU và



khoảng 50 công ty, dự án hiện đang được Ủy ban châu Âu xem xét lại trong mối liên quan với các quy định về vốn tài trợ của nhà nước.

Khai thác اللي cho sản xuất ắc quy اللي

Hiện nay, các mỏ اللي đầu tiên của châu Âu đang được tăng tốc triển khai với mục đích cung ứng nguyên liệu اللي cho ngành sản xuất ắc quy xe ô tô điện ở khu vực. Một số công ty đang chuẩn bị khánh thành các mỏ khai thác اللي trong vài năm tới. Trước những lo ngại về môi trường của dân cư địa phương, các công ty này tuyên bố hoạt động của họ sẽ ảnh hưởng đến môi trường ít hơn so với các dự án của các nhà sản xuất đến từ bên ngoài khu vực châu Âu.

Công ty khai khoáng Keliber đã công bố kế hoạch sẽ sản xuất từ cuối năm 2024 mỗi năm 15.000 tấn LiOH bậc chất lượng ắc quy, sử dụng 625.000 tấn quặng spodumen giàu اللي mà Công ty sẽ khai thác ở miền Tây Phần Lan. Theo ước tính mới đây của Keliber, tài nguyên của mỏ اللي tại Rapasaari, Phần Lan, hiện được điều chỉnh tăng 31%, đạt tổng cộng 8,1 triệu tấn.

Công ty Savannah Ressources đã đệ trình cho các cơ quan hữu trách bản đánh giá tác động môi trường của kế hoạch khai thác 175.000 tấn spodumen tại phía bắc Bồ Đào Nha. Tháng 4/2021, Công ty Savannah đã huy động được số vốn 14,5 triệu USD từ các nhà đầu tư Đức.

Tại vùng thượng lưu sông Ranh ở Đức, Công ty Vulcan Energy Ressources cho biết đã thử nghiệm thành công khả năng thu hồi اللي và năng lượng địa nhiệt bằng cách bơm nước muối xuống sâu dưới lòng đất. Công ty tuyên bố, đây là quá trình khai thác اللي không phát thải cacbon. Đầu năm nay, Công ty Cornish Lithium cũng đã nhận được quyền khai thác theo quy trình tương tự, sẽ thực hiện ngoài bờ biển gần Cornwall, tây nam nước Anh.

Trong khi đó, Công ty Rio Tinto ở Serbia và Công ty European Lithium ở Áo cũng đang thực hiện những nghiên cứu khả thi đối với các dự án khai thác اللي. Các nhà sản xuất nguyên liệu cho ngành sản xuất ắc quy ion اللي, kể cả Tập đoàn hóa chất BASF của Đức, đã tích cực ký kết những hợp đồng cung ứng với các công ty khai thác اللي ở châu Âu.

Hiện tại, châu Âu phải nhập khẩu toàn bộ lượng اللي cần thiết cho ngành sản xuất ắc quy đang phát triển nhanh của mình ■

TN

Theo Chemical & Engineering News, 6/2021

SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP...

(Tiếp theo trang 6)

Các công ty sản xuất hóa chất hiện đang được hưởng lợi nhờ nhu cầu mạnh ở các ngành tiêu thụ hóa chất quan trọng như sản xuất xe ô tô, xây dựng, sản xuất điện tử. Nhu cầu hóa chất cao trong các ngành sản xuất xe ô tô và xây dựng đã thúc đẩy lượng tiêu thụ hóa chất, như chúng ta đã chứng kiến trong quý II/2021. Các công ty hóa chất đã nhận thấy nhu cầu tăng cao từ ngành sản xuất xe ô tô, bất chấp tình trạng thiếu hụt chip bán dẫn đang tiếp tục ảnh hưởng đến sản xuất xe ô tô trên toàn cầu. Một số công ty hóa chất đã đạt lợi nhuận cao kỷ lục nhờ nhu cầu mạnh trong quý II/2021.

Tuy nhiên, hiện nay biến thể Delta của virus corona đang lây lan mạnh, khiến cho dịch bùng phát trở lại ở nhiều quốc gia và có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh tế, tạo ra những thách thức mới trong ngắn hạn.

Các công ty sản xuất hóa chất cũng đang phải chống chọi với tình trạng lạm phát giá nguyên liệu cũng như chi phí hậu cần tăng cao. Sự đứt gãy của các chuỗi cung ứng do hậu quả của dịch COVID-19 và các hiện tượng thời tiết gần đây đã khiến cho giá nguyên liệu hóa chất tăng mạnh. Chi phí đầu vào cao hơn, một phần do trận bão mùa đông với sức tàn phá mạnh cán quét Vùng duyên hải Vịnh Mexico của Mỹ, đã tác động bất lợi đến lợi nhuận của các công ty hóa chất trong quý II/2021. Tình trạng thắt chặt nguồn cung tiếp tục diễn ra đối với nhiều loại nguyên liệu quan trọng, như một số loại nhựa, propylen, butadien, sợi thủy tinh,...

Tình trạng tắc nghẽn của chuỗi cung ứng và hoạt động hậu cần đã càng trở nên trầm trọng hơn do các sự cố thời tiết bất lợi trên toàn cầu và sự tái xuất hiện của dịch COVID-19. Dự kiến, những tác động này sẽ tiếp tục kéo dài trong ngắn hạn. Siêu bão Ida vừa mới đổ bộ vào Mỹ trong tháng 9-2021 đã gây ra một loạt sự cố dẫn đến nhiều nhà máy phải đóng cửa, vì vậy càng làm thắt chặt thêm nguồn cung nguyên liệu hóa chất.

Tuy nhiên, những động thái tăng giá sản phẩm mới đây trên thị trường nhằm chống chọi lạm phát có khả năng sẽ giúp các công ty hóa chất duy trì biên lợi nhuận trong nửa sau của năm nay ■

TN

Theo ACC, 9/2021

XU HƯỚNG TĂNG GIÁ TiO_2 TRÊN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Diễn biến thị trường

DTại Bắc Mỹ, giá TiO_2 đã tăng đều trong cả quý II/2021 nhờ nhu cầu vững chắc từ các ngành tiêu thụ cuối dòng. Lượng tiêu thụ ổn định của các nhà sản xuất cuối dòng đã làm tăng nhu cầu TiO_2 trên toàn cầu, tuy nhiên nguồn cung vẫn tiếp tục bị hạn chế. Trong khi đó, một số nhà sản xuất TiO_2 quy mô lớn đã tăng giá bán sản phẩm để cải thiện biên lợi nhuận, ví dụ Công ty Venator đã tăng giá TiO_2 đối với đơn đặt hàng quý III/2021 ở khu vực Bắc Mỹ lên thêm 160 USD/tấn. Nhìn chung, giá TiO_2 loại anatase tại Mỹ đã duy trì ở mức 3.485 USD/tấn cho đến cuối tháng 6/2021. Hơn nữa, các nhà sản xuất cho biết họ nhận thấy nhu cầu đã đạt mức như trước khi xảy ra dịch COVID-19, trong khi đó hoạt động cung ứng đang gặp nhiều cản trở, đây là lý do chính khiến cho giá TiO_2 tăng trên thị trường quốc tế.

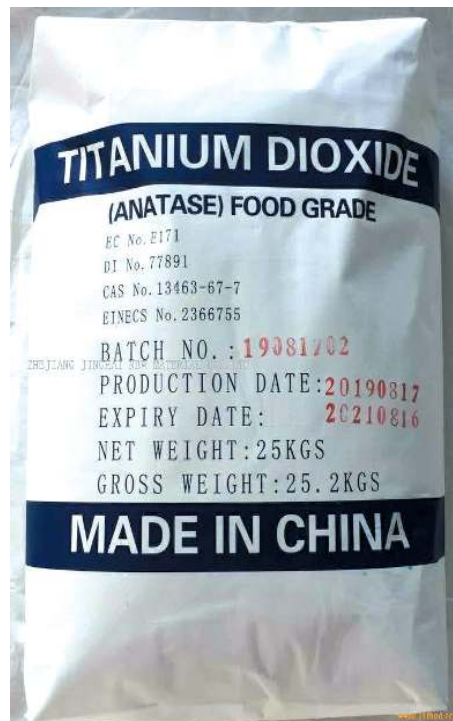
Mặc dù hoạt động sản xuất trên khắp Vùng duyên hải vịnh Mêhicô của Mỹ đã bị đứt gãy, nhu cầu TiO_2 vẫn duy trì ổn định trong quý I/2021. Trong ngành sản xuất bột màu toàn cầu, giá TiO_2 đã tăng đều do nhu cầu vững từ phía các nhà sản xuất cuối dòng và nguồn cung sản phẩm không đủ.

Tại châu Á, giá TiO_2 trên thị trường nội địa

Trung Quốc đã tăng mạnh trong quý II/2021, tuy một số nhà sản xuất dự báo giá sẽ giảm lại do nguồn cung nguyên liệu có một số dấu hiệu được cải thiện. Mặt khác, giá TiO_2 tháng 5 tại Ấn Độ giảm mạnh do sự gia tăng bất ngờ của các trường hợp lây nhiễm COVID-19 mới trong nước. Các lĩnh vực sản xuất bột màu, sơn và mực in - những lĩnh vực tiêu thụ TiO_2 chủ yếu của Ấn Độ - đã đứng trước tình cảnh hết sức khó khăn trong thời gian dịch COVID-19. Trước đó, giá TiO_2 loại rutil tại Ấn Độ đã tăng mạnh 8% trong quý I/2021 do nhu cầu cao của các nhà sản xuất sơn trong nước.

Tại khu vực châu Âu, giá TiO_2 đã tăng trong quý II/2021 nhờ nhu cầu vững của lĩnh vực sản xuất cuối dòng. Một công ty TiO_2 hàng đầu trên thế giới cũng đã tăng

giá TiO_2 đối với các đơn đặt hàng quý III/2021 ở châu Âu lên thêm 200 USD/tấn. Các nhà cung ứng lớn cho biết họ quan sát thấy nhu cầu TiO_2 đang tăng mạnh, chủ yếu là từ châu Âu và châu Á, trong khi đó nguồn cung toàn cầu không đáp ứng được nhu cầu. Tương tự như các khu vực khác, nguồn cung TiO_2 cho châu Âu cũng bị thiếu hụt vì tình trạng tắc nghẽn trên các tuyến vận tải thương mại Âu-Á, giá côngtenơ và phí vận chuyển cao.



Giá TiO₂ Trung Quốc tăng

Trong bối cảnh giá nguyên liệu cao hơn và nhu cầu ổn định trên thị trường quốc tế, nhiều chuyên gia phân tích dự báo giá TiO₂ của Trung Quốc sẽ tăng trong thời gian tới.

Giá tinh quặng titan 46% tháng 3/2021 ở Trung Quốc đã tăng lên 2.060 nhân dân tệ (319 \$)/tấn so với mức giá 1.550 nhân dân tệ/tấn vào tháng 9/2012.

Đầu tháng 3/2021, nhà sản xuất TiO₂ của Nhật Bản là Công ty Ishihara Sangyo Kaisha cũng đã tăng giá TiO₂ trong khu vực Châu Á-Thái Bình Dương lên thêm 200\$/tấn.

Phần lớn các nhà sản xuất TiO₂ Trung Quốc đã tăng sản lượng từ tháng 4/2020, sau khi dịch COVID-19 trong nước đã lắng xuống và mối quan tâm mua hàng của các hộ tiêu thụ quốc tế tăng. Sản lượng TiO₂ nội địa của Trung Quốc đã tăng đến 308.800 tấn vào tháng 1/2021, tức là tăng 44.200 tấn (16,7%) so với mức 264.600 tấn cùng kỳ năm trước.

Theo Trung tâm Thông tin hóa chất quốc gia Trung Quốc, năm 2020 quốc gia này đã sản xuất 351,2 triệu tấn TiO₂, tăng 33.000 tấn (10,4%) so với năm 2019.

Khoảng 2,86 triệu tấn được sản xuất từ quặng rutil, chiếm 81% tổng sản lượng, trong khi đó 538.000 tấn được sản xuất từ quặng anatas, chiếm 15,3%.

Sau khi tăng giá, các nhà sản xuất lớn đã ký một số hợp đồng cung ứng tháng 3 ở mức giá 185.000-190.000 nhân dân tệ /tấn đối với sản phẩm TiO₂ bậc rutil. Các nhà cung ứng vừa và nhỏ không bán TiO₂ bậc này dưới mức giá 180.000 nhân dân tệ/tấn, do chi phí tinh quặng cao hơn và nhu cầu hồi phục từ phía các hộ tiêu thụ bên ngoài Trung Quốc.

Giá TiO₂ xuất khẩu của Trung Quốc cũng đã tăng đến 2.800 \$/tấn FOB, đây là mức cao nhất kể từ tháng 10/2018 do giá trên thị trường nội địa tăng và nhu cầu ổn định từ nước ngoài. Xuất khẩu TiO₂ của Trung Quốc đã tăng 211.300 tấn (21%) so với năm 2019, đạt 1,21 triệu tấn trong năm 2020, chiếm 34,6% tổng sản lượng TiO₂ trong nước.

Tại Trung Quốc, các đơn đặt hàng xuất khẩu TiO₂ đã tăng từ tháng 4 sau các đợt cắt giảm sản lượng của các nhà sản xuất quốc tế như Chemours, Tronox và Kronos trong thời gian dịch COVID-19 kéo dài. Sau tháng 4, các công ty nhập khẩu quốc tế cũng tăng nhập khẩu TiO₂ từ Trung Quốc do nguồn cung ổn định của quốc gia này.

Đầu tháng 3/2021, Công ty sản xuất TiO₂ lớn nhất Trung Quốc là Lomon Billions đã tăng giá chào bán TiO₂ sản xuất theo phương pháp clo lên \$3,050/tấn FOB, so với mức giá \$2,900/tấn FOB của tháng trước ■

HS

Theo HIS, 6/2021



TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ: NHỮNG GIÁ TRỊ BỀN VỮNG SOI SÁNG SỰ NGHIỆP CÁCH MẠNG VIỆT NAM

Trong kho tàng di sản của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho toàn Đảng, toàn dân ta, tư tưởng của Người về hội nhập quốc tế là một bộ phận hết sức quan trọng, có ý nghĩa chiến lược đối với cách mạng Việt Nam. Đây là cơ sở, nền tảng, là kim chỉ nam cho các hoạt động đối ngoại, hợp tác, hội nhập quốc tế của Đảng, Nhà nước ta trong các giai đoạn cách mạng, nhất là trong thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế hiện nay.

Gắn kết phong trào cách mạng Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới

Trước hết, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho thấy, hợp tác, hội nhập quốc tế là xu thế tất yếu của thời đại mới, là một nhân tố quan trọng đưa tới thành công của sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Qua hành trình tìm đường cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có một cách nhìn mới về thế giới, về mối liên hệ giữa Việt Nam và thế giới. Người đã vượt qua những hạn chế mang tính lịch sử của các bậc tiền bối đề hướng ra bên ngoài, gắn kết giữa sự nghiệp cứu nước của dân tộc Việt Nam với sự nghiệp cách mạng trên thế giới.

Vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, hoạt động của phong trào yêu nước chống thực dân Pháp ở nước ta trở nên sôi sục, rộng khắp, song những hoạt động đó đều không mang lại kết quả. Một trong những nguyên nhân cơ bản là do các nhà yêu nước lúc đó chưa đưa ra được các phương hướng cách mạng phù hợp với thời đại đã đổi thay. Từ trải nghiệm trong quá trình bôn ba tìm đường cứu nước, nhận thức được xu thế thời đại, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã khẳng định: “*cách mệnh An Nam cũng là một bộ phận trong cách*

mệnh thế giới. Ai làm cách mệnh trong thế giới đều là đồng chí của dân An Nam cả”(1). Có thể xem đây là điểm khởi đầu của tư tưởng Hồ Chí Minh về hội nhập quốc tế. *Một mặt*, tư tưởng này thể hiện tầm nhìn mở rộng ra toàn thế giới, không chỉ thu hẹp ở phương Đông; *mặt khác*, quan điểm đoàn kết rộng mở của Người về hội nhập quốc tế là hướng vào những người làm cách mạng, không bị ràng buộc bởi châu lục hay màu da. Tư tưởng Hồ Chí Minh đã chỉ ra một trong những yếu tố dẫn đến thành công của sự nghiệp cách mạng Việt Nam là phải hội nhập với thế giới, đoàn kết với phong trào cách mạng thế giới để góp phần tạo nên sức mạnh tổng hợp của cách mạng nước ta. Chính từ đây, Người chủ trương đưa cách mạng Việt Nam đi theo con đường của thời đại mới: con đường cách mạng vô sản và Việt Nam đã trở thành một bộ phận không thể tách rời của phong trào cách mạng thế giới.

Từ tiếp cận và hướng theo học thuyết cách mạng, khoa học Mác - Lê-nin, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã tham gia phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, gắn kết công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc Việt Nam với phong trào cách mạng thế giới. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời do chính Người sáng lập và lãnh đạo, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong lịch sử cách mạng của dân tộc. Đây là sợi dây gắn kết giữa cách mạng Việt Nam với phong trào cộng sản quốc tế. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, “cuộc cách mạng Đông Dương là một bộ phận cách mạng thế giới và giai đoạn hiện tại là một bộ phận dân chủ chống phát



xít”(2). Khi phát-xít Nhật đầu hàng Đồng minh, các lực lượng cách mạng Việt Nam đã chớp thời cơ, phát huy thế chủ động, cùng toàn thể đồng bào vùng lên giành chính quyền, đưa tới sự ra đời của nước Việt Nam độc lập.

Sau thành công của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư tưởng chỉ đạo trong công tác đối ngoại “đi bất biến ứng vạn biến” đã tích cực đưa hoạt động đối ngoại hướng tới tranh thủ sự ủng hộ của các nước trên thế giới. Ngay trong bản *Tuyên ngôn độc lập*, về đối ngoại, Người kêu gọi các nước Đồng minh công nhận quyền độc lập của nhân dân Việt Nam. “Chúng tôi tin rằng các nước Đồng minh đã công nhận những nguyên tắc dân tộc bình đẳng ở các hội nghị Têhêrăng và Cựu Kim Sơn, quyết không thể không công nhận quyền độc lập của dân Việt Nam”(3). Về đối sách của Chính phủ Việt Nam, Người khẳng định: “Chính sách ngoại giao của Chính phủ thì chỉ có một điều tức là thân thiện với tất cả các nước dân chủ trên thế giới để giữ gìn hòa bình”(4). Sau khi đất nước độc lập, trên cương vị người đứng đầu Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi nhiều điện, thư đến các vị nguyên thủ, ngoại trưởng của các nước, như Mỹ, Trung Quốc, Liên Xô và đến Liên hợp quốc... thể hiện quan điểm đối ngoại của

Việt Nam, đó là cố gắng mở rộng quan hệ với các nước, nhất là các cường quốc, để tranh thủ sự công nhận địa vị pháp lý của nước Việt Nam độc lập, qua đó xác lập vị thế chủ nhà trong việc giao tiếp với các nước bên ngoài, bảo vệ chế độ dân chủ cộng hòa vừa được thành lập. Từ năm 1950, ngoại giao Việt Nam đã “mở ra con đường hướng lên phía bắc, đặt quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân”(5). Từ

đây, cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận và được sự ủng hộ tinh thần, viện trợ vật chất của cách mạng thế giới, phục vụ công cuộc kháng chiến, kiến quốc. Những sự kiện trên đánh dấu bước hội nhập quan trọng của Việt Nam vào khối các nước xã hội chủ nghĩa, trong đó ngoại giao đóng vai trò mở đường.

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975), với tư tưởng Hồ Chí Minh về hội nhập quốc tế, ngoại giao Việt Nam đã phối hợp nhịp nhàng với đấu tranh quân sự và chính trị, tích cực tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của Liên Xô, Trung Quốc, các nước xã hội chủ nghĩa và sự đoàn kết đấu tranh của nhân dân ba nước Đông Dương, hình thành mặt trận nhân dân thế giới đoàn kết ủng hộ Việt Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, trực tiếp góp phần vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc và thống nhất đất nước.

Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế

Ngay sau ngày tuyên bố độc lập năm 1945, Chính phủ Việt Nam, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra Thông cáo về chính sách đối ngoại, khẳng định mục tiêu

phần đầu cho “nền độc lập hoàn toàn và vĩnh viễn”. Trong đó, tư tưởng cơ bản là thân thiện và hợp tác với tất cả các nước, từ các nước Đồng minh, các nước láng giềng, các dân tộc đang đấu tranh giải phóng cho đến nhân dân Pháp, kể cả kiều dân Pháp đều được bảo đảm sinh mệnh và tài sản, nếu họ tôn trọng chủ quyền của Việt Nam. Năm 1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục khẳng định phương châm đối ngoại của Việt Nam là “làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai”(6). Người nhấn mạnh: “Mục đích của ta lúc này là tự do, độc lập... Là bạn của ta trong giai đoạn này tất cả những nước nào, những dân tộc hay lực lượng nào trên thế giới tán thành mục đích ấy, cùng ta chung một ý chí ấy”(7).

Có thể thấy, từ chiến lược hội nhập quốc tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh, cách mạng nước ta từng bước hòa vào dòng chảy của cách mạng thế giới, luôn gắn liền với phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Đánh giá thành quả của cách mạng Việt Nam đương thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Chính vì đã biết kết hợp phong trào cách mạng nước ta với phong trào cách mạng của giai cấp công nhân quốc tế và của các dân tộc bị áp bức, mà Đảng ta đã vượt được mọi khó khăn, đưa giai cấp công nhân và nhân dân ta đến những thắng lợi vẻ vang ngày nay”(8). Mặt khác, tư tưởng Hồ Chí Minh còn chỉ rõ, hội nhập quốc tế không chỉ diễn ra một chiều, giành được lợi ích cho mình mà còn đóng góp vào hòa bình, tiến bộ của thế giới. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “nhân dân ta chiến đấu hy sinh chẳng những vì tự do, độc lập riêng của mình, mà còn vì tự do, độc lập chung của các dân tộc và hòa bình trên thế giới”(9).

Nhận thức rõ tầm quan trọng

của chiến lược hội nhập quốc tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh, trong thời kỳ đổi mới, xác định đúng các dòng chảy của thế giới trong xu thế toàn cầu hóa, Việt Nam đã thực hiện chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, trên nguyên tắc bao trùm và cũng là mục tiêu xuyên suốt của cách mạng Việt Nam là hòa bình, độc lập, thống nhất và chủ nghĩa xã hội. Chính từ chủ trương mở rộng quan hệ đối ngoại, hội nhập quốc tế, nước ta từng bước vượt qua tình trạng bị bao vây, cấm vận, thiết lập quan hệ ngoại giao với hầu hết các nước trên thế giới, trong đó có tất cả các nước lớn, tham gia các tổ chức, diễn đàn khu vực và quốc tế, như Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Diễn đàn hợp tác Á - Âu (ASEM), Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), Liên hợp quốc..., phát huy vai trò tích cực, chủ động trong mọi hoạt động tại các thể chế đa phương.

Sau thống nhất đất nước năm 1975, tình hình quốc tế và khu vực có nhiều chuyển biến sâu sắc, tạo ra những thời cơ và thách thức lớn đối với Việt Nam. Trong bối cảnh đó, Đại hội VI của Đảng ta (năm 1986) đã đề ra đường lối, chủ trương đúng đắn, với đường lối đối ngoại rộng mở, đa



phương hóa, đa dạng hóa, hội nhập quốc tế trên tinh thần giữ vững độc lập, chủ quyền dân tộc. Trong xu thế hòa bình, hợp tác và phát triển của thời kỳ quá độ, đổi mới, kiên định chiến lược hội nhập quốc tế theo tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng, Nhà nước ta luôn quán triệt và thực hiện bài học kinh nghiệm lớn “kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh quốc tế”. Trong đó, để tận dụng sức mạnh thời đại, Đảng, Nhà nước ta chủ trương “thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế;... nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới”(10).

Với phương châm chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, vị thế của nước ta ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế, đạt nhiều thành tựu to lớn trên các lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế, xã hội. Điều này một lần nữa khẳng định, trong bất kỳ giai đoạn nào của lịch sử, nếu nhận thức đúng và nắm bắt được xu thế phát triển, các dòng chảy của cách mạng thế giới, gắn mục tiêu đấu tranh của nhân dân ta với các quốc gia, dân tộc trên thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội, thì sẽ tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ của các lực lượng cách mạng và tiến bộ trên thế giới; ngược lại với xu thế trên, sẽ khó thành công.

Thực hiện nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, hợp tác quốc tế trên cơ sở bình đẳng, cùng có lợi

Ngay từ năm 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần gửi thư đến Quốc hội và Chính phủ Pháp nêu rõ: “Chỉ cần nước Pháp công nhận nền độc lập của chúng tôi thì nước Pháp sẽ chiêm được trái tim và tình cảm của tất cả những người Việt Nam”(11). Với Mỹ, Người kiên quyết yêu cầu “Mỹ phải chấm dứt chiến tranh xâm

lược và rút quân ra khỏi miền Nam Việt Nam, tôn trọng quyền tự quyết của nhân dân miền Nam và dân tộc Việt Nam”(12). Với việc ký kết Hiệp định Giơ-ne-vơ (tháng 7-1954), Hiệp định Pa-ri (tháng 1-1973), Pháp và Mỹ đều phải cam kết, thừa nhận nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Đây là cơ sở để sau khi hòa bình lập lại, với phương châm “gác lại quá khứ, hướng tới tương lai”, quan hệ giữa Việt Nam với các nước đó đã được thiết lập và phát triển trên tinh thần tôn trọng lẫn nhau, hợp tác, hữu nghị, cùng phát triển. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng, Nhà nước ta tiếp tục khẳng định, phải quán triệt nguyên tắc chiến lược là tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau trong hội nhập quốc tế. Trong đó, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là hai nhiệm vụ chiến lược có mối quan hệ biện chứng với nhau.

Không chỉ như vậy, hội nhập quốc tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh còn là quá trình hướng tới chọn đối tác, mở rộng quan hệ, hợp tác quốc tế, trên cơ sở bình đẳng, cùng có lợi.

Sau khi nước nhà độc lập, năm 1946, trong Thư gửi Tổng Thư ký Liên hợp quốc, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định, đối với các nước dân chủ, nước Việt Nam sẵn sàng thực thi chính sách mở cửa và hợp tác trong mọi lĩnh vực. Theo đó, Người nêu ra một số giải pháp: Việt Nam sẽ dành sự tiếp nhận thuận lợi cho đầu tư của các nhà tư bản, các nhà kỹ thuật nước ngoài trong tất cả các ngành kỹ nghệ của mình; sẵn sàng mở rộng các cảng, sân bay và đường sá giao thông cho việc buôn bán và quá cảnh quốc tế; sẵn sàng chấp nhận tham gia mọi tổ chức hợp tác kinh tế quốc tế; sẵn sàng ký kết các hiệp định an ninh đặc biệt và những hiệp ước liên quan... Ngay trong những năm kháng chiến chống Pháp, Người khẳng định rõ thiện chí: “Chúng tôi rất hoan nghênh tư bản

Pháp và tư bản các nước cộng tác thật thà với chúng tôi”, “Chúng ta sẽ mời những nhà chuyên môn Pháp, cũng như Mỹ, Nga hay Tàu, đến đây giúp việc cho chúng ta trong cuộc kiến thiết quốc gia”(13).

Khi bàn về quan hệ hợp tác trong thời kỳ đấu tranh giải phóng đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh đến thực lực của đất nước là nhân tố quyết định thành công. Người thường nhắc nhở phải “đem sức ta mà giải phóng cho ta”, “dựa vào sức mình là chính”, “muốn người ta giúp mình thì trước hết phải tự giúp lấy mình đã”. Người khẳng định: “Ta có mạnh thì họ mới chịu “đem xia đến”. Ta yếu thì ta chỉ là một khí cụ trong tay của kẻ khác, dầu kẻ ấy có thể là bạn đồng minh của ta vậy”(14). Người mong muốn xây dựng một nền kinh tế độc lập, không lệ thuộc vào ngoại bang, dựa vào những điều kiện, tiềm năng sẵn có của dân tộc để không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân. Tuy nhiên, trong khi ra sức đấu tranh cho lợi ích của dân tộc mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất tôn trọng lợi ích chính đáng của các quốc gia, dân tộc khác. Người cho rằng “Mình chớ làm cho người những điều không muốn người làm cho mình”(15). Phát biểu nhân dịp Ngày Quốc khánh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ngày 2-9-1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên bố: “Trong quan hệ đối với các nước khác, chính sách của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là rõ ràng và trong sáng: Đó là một chính sách hòa bình và quan hệ tốt... tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và chủ quyền của nhau, không xâm phạm, không can thiệp vào các công việc nội bộ, bình đẳng và hai bên cùng có lợi, chung sống hòa bình”(16). Điều này cho thấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh khác hẳn với những người theo chủ nghĩa



dân tộc hẹp hòi, biệt lập. Cùng với việc duy trì tính độc lập, tự chủ, Người chủ trương xây dựng khối đoàn kết quốc tế, quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế giữa Việt Nam và các đối tác, trên cơ sở bình đẳng, cùng có lợi. Tư tưởng Hồ Chí Minh về hội nhập quốc tế, nhất là hợp tác kinh tế quốc tế có nội dung rất rộng, có giá trị tham chiếu cho quá trình hội nhập quốc tế, với các bước đi thích hợp của Việt Nam trong điều kiện toàn cầu hóa hiện nay.

Có thể thấy, trong hội nhập quốc tế nói chung, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế để xây dựng và phát triển kinh tế là một tư tưởng lớn và nhất quán ở Chủ tịch Hồ Chí Minh. Quan điểm đó được hình thành là kết quả của quá trình khảo sát thực tiễn trong nước và quốc tế, nhận thức đúng quy luật vận động, xu thế phát triển của thời đại. Người khẳng định, hợp tác quốc tế để xây dựng và phát triển kinh tế đất nước là nhu cầu khách quan có tính quy luật phổ biến của mọi nền kinh tế, là điều kiện quan trọng bảo đảm thực hiện thành công sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc. Đây chính là biểu hiện của sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong tiến trình phát triển.

Lịch sử đã khẳng định tính đúng đắn trong quan điểm Hồ Chí Minh về việc xác



định đối tác mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế và trong quan hệ hợp tác, thực lực của đất nước là nhân tố quyết định thành công. Đây là những quan điểm đi trước thời đại và có ý nghĩa thực tiễn to lớn trong công cuộc xây dựng đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay của Việt Nam, là những việc mà nước ta đã và đang triển khai trong quá trình hội nhập vào một thế giới toàn cầu hóa, mở rộng thị trường xuất, nhập khẩu, thu hút đầu tư nước ngoài, tiếp thu khoa học - công nghệ tiên tiến, khoa học quản lý hiện đại... Những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử của nước ta qua 35 năm đổi mới, từng bước hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện, một lần nữa khẳng định tầm quan trọng của chiến lược hội nhập quốc tế trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Giương cao ngọn cờ chính nghĩa: “Thêm bạn, bớt thù”, đoàn kết quốc tế

Trải qua các chặng đường đấu tranh giành và giữ độc lập dân tộc, cách mạng Việt Nam luôn xác định rõ bạn, thù; phân hóa “bạn”, “thù” ngay trong hàng ngũ đối phương. Nhờ vậy, cách mạng Việt Nam đã giành được sự đồng tình, ủng hộ rộng rãi của các tầng lớp nhân dân tiến bộ trên thế giới. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Sự chiến đấu của chúng tôi không nhằm đánh vào nước Pháp, cũng

không nhằm đánh vào những người Pháp lương thiện, mà chỉ chống lại sự thống trị tàn bạo ở Đông Dương của chủ nghĩa thực dân Pháp”(17). Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Người nói: “Nhân dân Việt Nam coi nhân dân Mỹ là bạn của mình”(18). Với phương châm đúng đắn đó mà cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta đã nhận được sự ủng hộ to lớn của phong trào cách mạng, nhân dân tiến bộ thế giới chống chiến tranh xâm lược Việt Nam, nhất là ở châu Âu và Mỹ. Năm 1967, nhân dân tiến bộ Mỹ với cuộc đấu tranh “Mùa Xuân” đã lôi cuốn hàng triệu người tham gia, đến cuộc đấu tranh “Mùa Thu” có tới 3.400.000 người của hơn 100 thành phố Mỹ vào cuộc, đạt tới đỉnh cao là cuộc bao vây Lầu Năm góc của 200.000 người Mỹ trong suốt 32 giờ liền(19). Tiếng nói phản chiến từ các cuộc biểu tình trên đường phố đã có tác động lớn đến giới cầm quyền chính quốc, thể hiện tinh thần đoàn kết của nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta. Với phương châm thêm bạn, bớt thù, đoàn kết quốc tế, chúng ta đã giương cao ngọn cờ chính nghĩa đó.

Ngày nay, trong bối cảnh mới, chúng ta tiếp tục kiên định, nhất quán tư tưởng “thêm bạn, bớt thù”. Với chính sách đối ngoại rộng mở, Đảng, Nhà nước Việt Nam coi trọng phát triển quan hệ với tất cả các nước, vùng lãnh thổ và các tổ chức quốc tế. Từ chủ trương rộng mở quan hệ đối ngoại của Đại hội VI của Đảng, với những kết quả đối ngoại của thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế, đã củng cố những bước tiến vững chắc của Việt Nam theo phương châm “muốn là bạn với tất cả các nước”(20) của Đại hội VII, “sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế”(21) của Đại hội IX,

“là bạn, đối tác tin cậy và là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”(22) của Đại hội XI và điều này tiếp tục được khẳng định trong Văn kiện Đại hội XII, XIII của Đảng. Quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam ngày càng được phát triển cả bề rộng lẫn chiều sâu, đem lại nhiều kết quả tích cực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần vào sự nghiệp hòa bình, hợp tác, phát triển của nhân dân thế giới.



Trong quan hệ đối ngoại, chúng ta kiên trì phương châm “vừa hợp tác, vừa đấu tranh” trên nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi. Trong đó, hai mặt hợp tác và đấu tranh gắn bó hữu cơ với nhau. Thúc đẩy hợp tác nhưng vẫn phải đấu tranh dưới hình thức, mức độ thích hợp với từng đối tượng, trên từng vấn đề, nhằm bảo vệ lợi ích dân tộc, thiết lập quan hệ bình đẳng, cùng có lợi, cùng tồn tại hòa bình. Chính sự kết hợp đúng đắn, linh hoạt giữa hợp tác và đấu tranh đã giúp Việt Nam tranh thủ được ngày càng nhiều sự ủng hộ của các lực lượng tiến bộ trên thế giới đối với sự nghiệp chính nghĩa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta.

Thực tế ngày nay cho thấy, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh “làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai” là phù hợp với xu thế quan hệ quốc tế hiện nay. Những quan điểm đó đã và đang được Đảng, Nhà nước ta quán triệt, vận dụng trong đường lối và thực tiễn quan hệ đối ngoại, hướng tới mục tiêu tiếp tục tạo lập môi trường hòa bình, ổn định ở khu vực và thế giới cho sự phát triển của đất nước, vì lợi ích quốc gia - dân tộc. Chính từ đây đã mở ra một trang mới trong lịch sử đối ngoại của nước ta. Việt Nam hiện có quan hệ ngoại giao chính thức với 189/193 quốc gia thành

viên của Liên hợp quốc, trong đó có cả những nước từng là cựu thù của Việt Nam. Trong các mối quan hệ quốc tế đa tầng, đan chéo, biến động phức tạp khó lường hiện nay, quán triệt các quan điểm trong tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta cần tích cực, chủ động hội nhập sâu hơn, toàn diện hơn với thế giới, qua đó sẽ góp phần xây dựng lòng tin chiến lược trong hợp tác, phát triển của quốc gia, góp phần vào sự phát triển chung của cộng đồng quốc tế.

Lịch sử cho thấy, tư tưởng Hồ Chí Minh về hội nhập quốc tế đã phát huy hiệu quả to lớn trong công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì hòa bình, tiến bộ của nhân dân thế giới. Ngày nay, mặc dù quan hệ quốc tế và tình hình Việt Nam đã thay đổi căn bản, nhưng những quan điểm cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về hội nhập quốc tế vẫn còn nguyên giá trị, có ý nghĩa chiến lược, tiếp tục được quán triệt và thấm sâu vào mọi chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước Việt Nam, tạo nền tảng vững chắc cho nước ta tích cực, chủ động hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, hiệu quả./.

Theo Tapchicongsan.org.vn

CHỦ TỊCH HĐQT VINACHEM LÀM VIỆC TẠI CÔNG TY CP PHÂN ĐẠM VÀ HÓA CHẤT HÀ BẮC



Ngày 20/10/2021, đồng chí Nguyễn Phú Cường, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn đã đến làm việc tại Công ty Cổ phần Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc. Cùng đi có đồng chí Nguyễn Huy Thông, Chủ tịch Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam. Tham gia đón tiếp đoàn có các đồng chí lãnh đạo, ban chuyên môn Công ty Cổ phần Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc.

Tại Công ty Cổ phần Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc, đoàn công tác đã được đồng chí Nguyễn Đức Ninh, Tổng giám đốc Công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm và dự kiến thực hiện kế hoạch năm 2021. Theo đó, trong 9 tháng đầu năm 2021 dịch Covid-19 bùng phát và diễn biến phức tạp trong nước cũng như trên thế giới, đặc biệt trong tháng 5, 6 Bắc Giang là tâm dịch, đã ảnh hưởng đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhưng

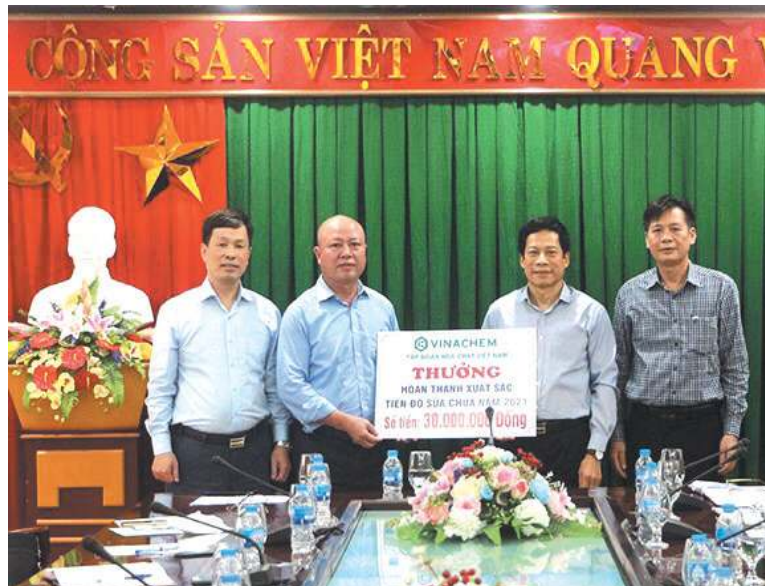
nhờ sự chỉ đạo sâu sát của Tập đoàn cùng với sự nỗ lực của toàn thể Lãnh đạo và người lao động Công ty, Công ty đã đạt được những kết quả đáng khích lệ: Trong 9 tháng đầu năm Công ty nộp ngân sách Nhà nước 59 tỷ đồng, bằng 106% kế hoạch năm, bằng 209% so với cùng kỳ năm 2020; giá trị SXCN thực tế đạt 2.735 tỷ đồng, đạt 91% kế hoạch năm, tăng 37% so với cùng kỳ năm 2020. Sản phẩm sản xuất (quy đổi urê) đạt 330.255 tấn, đạt 80% kế hoạch năm, bằng 99% so với cùng kỳ năm 2020. Doanh thu đạt 3.014 tỷ đồng, đạt 94% kế hoạch năm, tăng 51% so với cùng kỳ năm 2020. Sản lượng tiêu thụ đạt 366.000 tấn urê quy đổi, đạt 83% so với kế hoạch năm, tăng 12% so với cùng kỳ năm 2020. Tiền lương cho người lao động là 7,278 triệu đồng/người/tháng. Kết quả chung: Công ty lỗ 293 tỷ đồng, giảm lỗ 786 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2020, trong đó quý III Công ty có lãi 116

tỷ đồng. Trong 9 tháng đã trả nợ vay vốn đầu tư được 943 tỷ đồng.

Trong những tháng cuối năm, mặc dù dự báo diễn biến dịch Covid-19 vẫn còn phức tạp, khó lường, nhưng Công ty quyết tâm thực hiện mục tiêu kép và phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 được giao, cụ thể: Doanh thu đạt 4.139 tỷ đồng; giá trị SXCN (giá thực tế) đạt 3.876 tỷ đồng; nộp ngân sách 79 tỷ đồng. Sản lượng tiêu thụ ure đạt 70.000 tấn; NH₃ thương phẩm đạt 18.500 tấn.

Phát biểu tại buổi làm việc, đồng chí Nguyễn Phú Cường, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐTV Tập đoàn, đánh giá cao công tác phòng chống dịch bệnh, tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty. Thay mặt Lãnh đạo Tập đoàn đồng chí cảm ơn sự ủng hộ của địa phương, sự nỗ lực của người lao động Công ty đã không ngừng vượt qua giai đoạn khó khăn, tổ chức sản xuất để đạt những kết quả đáng khích lệ. Đồng chí cũng nhấn mạnh, trong thời gian tới tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, Công ty cần tiếp tục nỗ lực phát huy những kết quả đã đạt được, duy trì tốt việc tổ chức sản xuất, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 ở mức tốt nhất, đặc biệt công tác phòng chống dịch phải nghiêm túc, đảm bảo an toàn trong sản xuất, đồng thời cần phải xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình Công ty và thể hiện rõ sự nỗ lực của toàn thể Lãnh đạo và người lao động Công ty.

Tại buổi làm việc, đồng chí cũng biểu dương đội ngũ Lãnh đạo, người lao động Công ty trong công tác bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ. Mặc dù trong tình hình đặc biệt khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 nên việc cách ly cho các chuyên gia và người lao động ảnh hưởng đến công tác thi công cùng với



khối lượng công việc khổng lồ. Tuy nhiên, với tinh thần khẩn trương, thực hiện đồng thời, đảm bảo an toàn tuyệt đối khi thi công cùng với kinh nghiệm và sự nhiệt huyết, công tác bảo dưỡng, sửa chữa đã về đích trước thời hạn (từ 15 ngày xuống còn 10 ngày), đảm bảo chất lượng, an toàn tuyệt đối. Thay mặt lãnh đạo Tập đoàn, đồng chí tặng thưởng Công ty số tiền 30 triệu đồng.

Cũng tại buổi làm việc, thay mặt BTV Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam, đồng chí Nguyễn Huy Thông, Chủ tịch Công đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam, chúc mừng những kết quả Công ty đã đạt được. Đồng chí đánh giá cao hoạt động của Công đoàn Công ty trong thời gian qua và ghi nhận những nỗ lực của người lao động. Trong thời gian tới, đồng chí cũng yêu cầu Công đoàn Công ty tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, động viên người lao động hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; đẩy mạnh các phong trào thi đua, chăm lo cho người lao động và đặc biệt phải bám sát công tác an toàn lao động, phối hợp tốt với chính quyền nhằm góp phần hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Công ty đã đề ra ■

NGỌC SƠN

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP, VĂN PHÒNG TRUNG ƯƠNG ĐẢNG LÀM VIỆC TẠI CÁC DOANH NGHIỆP THUỘC VINACHEM



Ngày 26/10/2021, Lãnh đạo Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước (QLVNN) tại doanh nghiệp và Văn phòng Trung ương Đảng, Lãnh đạo Tập đoàn Hóa chất Việt Nam đã đến thăm và làm việc với công ty CP Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc và Công ty TNHH MTV Đạm Ninh Bình.

Dự buổi làm việc với 2 đơn vị, về phía Ủy ban QLVNN có ông Nguyễn Hoàng Anh, Chủ tịch Ủy ban cùng lãnh đạo Vụ Tổng hợp, Vụ Công nghiệp thuộc Ủy ban; về phía Văn phòng Trung ương Đảng có ông Bùi Văn Thạch, Phó Chánh Văn phòng và đại diện của Lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra, Ban Kinh tế, Vụ Tổng hợp thuộc Văn phòng Trung ương Đảng. Về phía Tập đoàn Hóa chất Việt Nam có ông Nguyễn Phú Cường, Chủ

tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn; ông Phùng Quang Hiệp, Tổng giám đốc Tập đoàn.

Đoàn công tác đã đi thăm các phân xưởng sản xuất của Công ty và nghe ông Nguyễn Đức Ninh, Tổng giám đốc Công ty CP Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc, trình bày về Dự án cải tạo - mở rộng Nhà máy Đạm Hà Bắc có tổng mức đầu tư 568,6 triệu USD, công suất 500.000 tấn urê/năm. Từ khi Dự án chính thức đi vào hoạt động (2015 đến năm 2020) giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế đạt 15.531 tỷ đồng; doanh thu đạt 16.015 tỷ đồng; sản phẩm sản xuất (quy đổi ra urê) đạt 2.331.368 tấn; sản phẩm tiêu thụ (quy đổi ra urê) đạt 2.292.262 tấn. Kết quả chung là lỗ lũy kế 4.760 tỷ đồng đến hết năm 2020.

Nhìn nhận về nguyên nhân thua lỗ, ông Ninh cho biết giai đoạn 2015-2020 Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động, sản xuất kinh doanh khi giá bán thu về chưa đủ bù đắp chi phí; giá nguyên liệu đầu vào là than đá (chiếm hơn 60% giá thành) tăng 2 - 3 lần so với năm 2010; thuế VAT đối với phân bón không được khấu trừ đầu vào và đặc biệt là chi phí tài chính gấp 2,33 lần so với tính toán trong FS của Dự án (chiếm 1/3 giá thành sản phẩm), chủ yếu do lãi suất vay VDB bình quân 10,78%/năm và chịu thêm lãi phạt lên đến 16,7%/năm, trong đó có khoản vay với lãi suất 12%/năm và lãi phạt là 18%/năm.

Phát biểu tại buổi làm việc, ông Nguyễn Phú Cường, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn, nêu rõ sản phẩm phân đạm của Công ty được sản xuất trên dây chuyền hiện đại, khi đưa vào vận hành thương mại đến nay sản xuất từng bước được ổn định, trình độ kỹ thuật nâng cao, sản lượng tăng dần tới công suất thiết kế (công suất 4 năm gần đây đạt trên 90%). Định mức tiêu hao thực hiện hàng năm đều thấp hơn FS (giá trị đảm bảo của dự án) và thấp hơn định mức chạy nghiệm thu 72 giờ. Vật tư đầu vào là than được quản lý cũng như bảo quản và sử dụng chặt chẽ; định biên lao động giảm; luôn sáng tạo ra những sản phẩm mới đáp ứng thị trường... Nguyên nhân chính gây ra lỗ của dự án là cơ chế vay vốn không hợp lý, lãi suất ngân hàng còn bất cập; Luật thuế 71 đối với mặt hàng phân bón... Ông cũng đề nghị các cấp lãnh đạo xem xét, chấp thuận Đề án tái cơ cấu Công ty, như kéo dài thời hạn



vay các khoản vay đầu tư; điều chỉnh lãi suất phù hợp với thị trường, xóa lãi trả chậm và dừng tính lãi phạt trên nợ lãi chậm trả.

Ông Phùng Quang Hiệp, Tổng Giám đốc Tập đoàn, cũng mong rằng Đề án tái cơ cấu sớm được phê duyệt để hỗ trợ cho Dự án, đồng thời khẳng định Đề án tái cơ cấu Đạm Hà Bắc được xây dựng chi tiết, hoàn toàn theo thị trường, không phi thị trường. Theo Đề án, nếu đưa lãi suất về mức thị trường thì Công ty sẽ trả cho ngân hàng phát triển toàn bộ nợ và lãi (không tính lãi phạt), cả vòng đời Dự án ngân hàng VDB cho vay 4.125 tỷ thì VDB sẽ thu về 10.600 tỷ và nếu giải quyết được lỗ của Đạm Hà bắc thì sẽ tiếp tục giải quyết đối với các dự án DAP2 và Đạm Ninh Bình.

Ông Bùi Văn Thạch, Phó CVP Trung ương Đảng, cho rằng giải quyết được vấn đề ngân sách của nhà nước với các dự án là rất khó, ông đồng ý về vấn đề tái cơ cấu lại lãi vay của ngân hàng phát triển, để đưa 5 dự án ra khỏi danh sách 12 đại dự án thua lỗ Ngành Công thương. Ông ghi nhận những đóng góp, kết quả và nỗ lực của các đơn vị sản xuất



phân bón thuộc Tập đoàn và sẽ báo cáo các Bộ, Ngành nhằm giúp các doanh nghiệp vượt qua khó khăn. Đồng thời thời gian tới sẽ làm việc với ngân hàng VDB để giải quyết các gói vay của doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn.

Ông Nguyễn Hoàng Anh: Đề nghị các cấp lãnh đạo hiểu và chia sẻ với các doanh nghiệp để điều chỉnh các chính sách kinh tế cho phù hợp, giúp cho các DN có thể trụ vững và phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới.

Làm việc tại Công ty TNHH MTV Đạm Ninh Bình

Báo cáo tại buổi làm việc, đồng chí Nguyễn Văn Đông, Chủ tịch HĐQT Công ty, cho biết: Kết quả sản xuất kinh doanh trong 9 tháng đều đạt được mức tăng trưởng tốt hơn từ 1,5 lần so với cùng kỳ năm 2020.

Để tạo điều kiện cho Công ty vượt qua khó khăn, trong thời gian tới rất cần sự hỗ trợ, giúp đỡ của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, các Bộ ngành có liên quan như Bộ Công Thương, Bộ Tài chính mà trực tiếp là UBQLV Nhà nước tại doanh nghiệp, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam

xem xét, giải quyết tổng thể các nhóm giải pháp mà Công ty đã nhiều lần đề nghị: Xem xét giải quyết, tháo gỡ khó khăn, cho phép thực hiện các giải pháp theo Đề án tái cơ cấu đã trình, cụ thể: Khoanh nợ ngân hàng VDB từ năm 2020-2024, kéo dài thời hạn vay lên 30 năm; xóa lãi phạt trên lãi chậm và dừng không tính lãi phạt trên lãi chậm trả trong thời gian tiếp theo; giảm lãi suất các khoản vay trên 8,55% về 8,55%/năm tại VDB; khoanh nợ Tập đoàn từ năm 2022-2024; Tập đoàn giảm lãi suất khoản vay về 4,5 % và kéo dài thời hạn vay lên 30 năm.

Nếu được giải quyết các kiến nghị nêu trên thì Công ty sẽ cơ bản có lãi từ năm 2022, bình quân giai đoạn 2022-2041 sẽ có lãi 470,6 tỷ đồng/năm; đến năm 2037 Công ty hết âm vốn chủ sở hữu. Theo Đề án cơ cấu, từ năm 2022-2041 VDB sẽ thu được 2.564 tỷ đồng lãi vay, phần nợ gốc là gần 2.630 tỷ đồng, tổng số VDB thu được trả cả gốc và lãi.

Cuối buổi làm việc tại hai đơn vị, ông Nguyễn Phú Cường thay mặt Lãnh đạo Tập đoàn mong rằng đoàn công tác có những nhận xét, đánh giá để từ đó báo cáo lên lãnh đạo cấp trên có những quyết sách phù hợp nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển bền vững. Đồng chí cũng cam kết và hứa sẽ cùng toàn thể người lao động tiếp tục nỗ lực, duy trì ổn định, nâng cao hiệu quả sản xuất nhằm đóng góp vào bình ổn giá phân bón trong nước và an ninh lương thực quốc gia ■

NGỌC SON

SUPE LÂM THAO CHỦ ĐỘNG PHÒNG CHỐNG DỊCH, DUY TRÌ SẢN XUẤT VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Kể từ trung tuần tháng 10/2021, Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (Lafchemco) phải đối mặt với những khó khăn do dịch bệnh Covid-19 bùng phát trở lại tại địa bàn thị trấn Hùng Sơn, thị trấn Lâm Thao - huyện Lâm Thao; xã Chu Hóa - TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Trước những diễn biến phức tạp, khó lường của dịch bệnh Covid-19, Lafchemco đã tập trung nhiều giải pháp để tránh bị động, hạn chế ở mức thấp nhất những tác động của dịch bệnh đối với sức khỏe, đời sống của người lao động, cũng như đảm bảo duy trì sản xuất kinh doanh ổn định.

Với phương châm “Chống dịch như chống giặc”, trong thời gian qua Lafchemco luôn bám sát tình hình thực tế, triển khai thực hiện quyết liệt các chỉ đạo về phòng chống dịch Covid-19 của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, UBND tỉnh Phú Thọ và huyện Lâm Thao. Theo đó, Công ty thường xuyên tuyên truyền, quán triệt về công tác này qua các cuộc họp của Ban chỉ đạo, họp kế hoạch, họp giao ban, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo bám sát tình hình phòng chống dịch, đảm bảo việc tuân thủ thực hiện một cách tốt nhất; yêu cầu toàn thể cán bộ, người lao động thường xuyên cập nhật thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương và của Công ty về tình hình diễn biến của dịch Covid-19 để nắm bắt, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch một cách hiệu quả. Công ty chủ động nhận lực đảm bảo sản xuất tại các dây chuyền, tổ chức bóc xếp hàng hóa, đảm bảo giải phóng nhanh phương tiện cho khách hàng; việc thi công, sửa chữa các công trình...yêu cầu phải có các biện pháp, thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch như đối với lao động của Công ty. Ở các địa điểm công cộng đều có bảng tuyên truyền thông điệp 5K, có điểm giao nhận công văn giấy

tờ và cách ly ban đầu khi phát hiện trường hợp nghi ngờ theo hướng dẫn. Các vị trí vào ra đều có nước xịt khuẩn, đo thân nhiệt, khách đến làm việc đều phải khai báo và thực hiện các bước theo hướng dẫn của Y tế, quét mã QR-code theo đúng quy định; đồng thời hàng tuần Công ty đều bố trí phun khử khuẩn nhà hành chính và các nơi có nguy cơ lây nhiễm trong Công ty.

Để tránh bị động, bất ngờ, hạn chế các ảnh hưởng của dịch bệnh, từ tháng 8/2021 Lafchemco đã hoàn tất công tác xây dựng kịch bản, chuẩn bị và tạo được sự đồng thuận cao của tập thể cán bộ và người lao động về phương án thực hiện “3 tại chỗ”. Công ty đã trang bị đầy đủ đệm, màn, tivi, điều hòa cùng một số đồ dùng cá nhân để người lao động yên tâm sinh hoạt, làm việc tại chỗ, và thực hiện một số chính sách ưu đãi đối với người lao động trong thời gian chống dịch.

Khi dịch bệnh bùng phát tại địa bàn vào trung tuần tháng 10/2021, Lafchemco đã nhanh chóng triển khai phương án “3 tại chỗ”. Trên cơ sở yêu cầu thực tế, Lafchemco chỉ đạo cụ thể, linh hoạt đối với công tác sản xuất, kinh doanh. Theo đó, trong những ngày đầu Công ty thực hiện theo Nghị quyết 128/NQ-CP của Chính phủ về “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh”, kết hợp phương án sản xuất theo mô hình “3 tại chỗ” và “1 cung đường 2 điểm đến”, chỉ duy nhất 1 cung đường vận chuyển tập trung người lao động từ nơi sản xuất đến nơi ở của người lao động, trong đó đo tính chất công nghệ của các dây chuyền sản xuất nên Công ty áp dụng “3 tại chỗ” đối với các xí nghiệp Axít, Supe và các đơn vị phục vụ sản xuất, còn các xí nghiệp NPK thực hiện theo “1 cung đường 2 điểm đến”. Tuy nhiên, sau đó do tình hình dịch trên địa bàn ngày càng phức tạp, tất cả các xã, thị trấn quanh Công ty: thị trấn Lâm



Thao, thị trấn Hùng Sơn, các xã Chu Hóa, Tiên Kiên, Thạch Sơn... đều có F0, Công ty đã điều chỉnh phương án trên thành “3 tại chỗ” đối với tất cả các đơn vị trong Công ty từ sáng ngày 23/10/2021 với trên 600 người lao động làm việc.

Việc thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh “3 tại chỗ” sẽ đưa mức độ an toàn phòng dịch của Công ty lên mức cao hơn, nhất là trong bối cảnh trên địa bàn xuất hiện nhiều ca dương tính không rõ nguồn lây. Công ty sẵn sàng đầu tư về mọi mặt để đổi lấy sự an toàn cho toàn thể cán bộ, người lao động và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh. Đến nay, 100% người lao động Công ty đã được tiêm vắc-xin phòng Covid-19 (mũi 1) và 470 người được tiêm mũi 2, đây là nền tảng để Công ty vượt qua khó khăn thử thách này. Những người lao động thực hiện phương án “3 tại chỗ”, ngoài việc ưu tiên tiêm mũi 2 đều được tiến hành test nhanh theo quy định để đảm bảo thực hiện phương án đạt hiệu quả cao.

Bên cạnh việc triển khai thực hiện phương án phòng chống dịch, Ban lãnh đạo Công ty còn chăm lo chu đáo bữa ăn ca cho người lao động. Hàng ngày, Công ty phục vụ 4 bữa ăn với khoảng 1.800 suất ăn/ngày, gồm: bữa sáng, trưa, chiều và ca đêm. Các bữa ăn cho người lao động trong ngày đều được bổ sung sữa tươi, sữa chua, nước đậu đen, sữa đậu nành (do Công ty

tự chế biến) và các loại hoa quả như: bưởi, ổi, chuối, táo,... Đặc biệt, để đảm bảo phòng chống dịch bệnh tại giờ ăn ca cho người lao động, Công ty đã tổ chức phun khử khuẩn toàn bộ khu vực chế biến của nhà ăn; tăng cường nước rửa tay sát khuẩn; đồng thời lắp vách ngăn tại các bàn ăn để hạn chế giọt bắn, đảm bảo khoảng cách an toàn cho người lao động.

Ngoài chống dịch tại chỗ, Công ty cũng quan tâm đến công tác phòng chống dịch trên địa bàn. Công ty đã trao tặng 10.000 bộ test Covid-19 trị giá 735 triệu đồng cho huyện Lâm Thao. Trước đó, Công ty ủng hộ 130 triệu đồng cho công tác phòng chống dịch của tỉnh Phú Thọ; trao tặng 100 phần quà (mỗi phần quà trị giá 300 ngàn đồng) cho công tác phòng chống dịch Covid-19 tại chương trình “Triệu phần quà san sẻ yêu thương” do Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Phú Thọ tổ chức. Tại huyện Lâm Thao, Công ty đã ủng hộ 80 triệu đồng cùng bột khử khuẩn Chloramine B; tại huyện Tam Nông, Công ty đã ủng hộ 20 triệu đồng cùng bột khử khuẩn Chloramine B; đồng thời, tại các xã, thị trấn như: Thạch Sơn, Lâm Thao, Hùng Sơn, Chu Hóa, Vạn Xuân, Công ty đều ủng hộ 10 triệu đồng cùng bột khử khuẩn Chloramine B cho công tác phòng chống dịch.

Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh, song Công ty đã nỗ lực khắc phục và dự kiến đạt kết quả sản xuất kinh doanh 10 tháng đầu năm 2021 như sau: Giá trị sản xuất công nghiệp (giá thực tế) đạt 2.440 tỷ đồng, bằng 86% kế hoạch năm, tăng 19% so với cùng kỳ; doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 2.427 tỷ đồng, bằng 86% kế hoạch năm, tăng 33% so với cùng kỳ.

Trong thời gian tới Công ty tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt các chỉ đạo về phòng chống dịch Covid-19; quyết tâm đẩy lùi dịch bệnh, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh, phấn đấu với quyết tâm cao nhất hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV và cả năm 2021 theo mục tiêu đề ra ■

NGUYỄN HƯƠNG

PHÂN BÓN MIỀN NAM LÃI QUÝ III GẤP NHIỀU LẦN CÙNG KỲ

Công ty CP Phân bón Miền Nam vừa công bố doanh thu quý III đạt 410 tỷ đồng, tăng 73%, tuy giá vốn tăng cao hơn do thực hiện phương án sản xuất “3 tại chỗ”. Nhờ vậy, lợi nhuận gộp đạt 25,4 tỷ đồng, tăng 43%. Chi phí tài chính giảm 18%, chi phí bán hàng tăng 13,6%, chi phí quản lý giảm 7,3%.

Doanh nghiệp ghi nhận lợi nhuận sau thuế 5,9 tỷ đồng, gấp nhiều lần con số 292 triệu đồng cùng kỳ năm trước. Lũy kế 9 tháng, doanh thu đạt 1.404,5 tỷ đồng, tăng 28%; lãi sau thuế 17,9 tỷ đồng, gấp 6 lần cùng kỳ. Với kết quả này, Phân bón Miền Nam vượt 348% kế hoạch lợi nhuận trước thuế của cả năm (5 tỷ đồng).

Trong quý IV, doanh nghiệp đặt mục tiêu sản lượng tiêu thụ, doanh thu và lợi nhuận cùng tăng mạnh so với quý IV/2020. Cụ thể, sản lượng tiêu thụ đạt 25.000 tấn phân lân các loại, tăng 25%; 25.000 tấn phân hỗn hợp NPK, tăng 23%; 25.000 tấn kinh doanh nguyên liệu, tăng

11%; 15.000 tấn axit H_2SO_4 , tăng 9% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu 450 tỷ đồng, tăng 32% và lợi nhuận 8 tỷ đồng, cùng kỳ năm trước lỗ 1 tỷ đồng.

Như vậy, trong cả năm Phân bón Miền Nam dự kiến doanh thu đạt 1.855 tỷ đồng, tăng 28,5% và vượt 12,5% kế hoạch năm; lợi nhuận trước thuế 30,4 tỷ đồng, gấp 10 lần cùng kỳ và gấp 6 lần kế hoạch năm.



DAP VINACHEM LÃI 68 TỶ ĐỒNG QUÝ III, 9 THÁNG VƯỢT 134% KẾ HOẠCH NĂM

DAP Vinachem (UPCoM: DDV) công bố doanh thu thuần quý III đạt 788 tỷ đồng, tăng 56% so với cùng kỳ năm trước. Giá vốn tăng thấp hơn nên lợi nhuận gộp gấp 2,1 lần, đạt 117 tỷ đồng. Biên lãi gộp tăng từ 11% lên 15%.

DAP Vinachem lý giải doanh thu tăng chủ yếu nhờ tăng giá bán. Giá bán bình quân (đã trừ chiết khấu) trong quý đạt 13 triệu đồng/tấn, tăng 69% so với quý

III/2020.

Chi phí tài chính giảm 84% do tình hình kinh doanh ổn định, công ty ít phải sử dụng đến vốn vay ngân hàng. Chi phí bán hàng giảm 27% khi giảm phí ủy thác xuất khẩu, đơn vị xuất khẩu trực tiếp. Song, chi phí quản lý tăng 10% do phải trích lập dự phòng phải thu khó đòi.

Theo đó, doanh nghiệp phân bón DAP ghi nhận lợi nhuận sau thuế 68 tỷ đồng,

cải thiện so với con số lỗ 7 tỷ đồng cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 9 tháng, doanh thu đạt 2.158 tỷ đồng, tăng 84%; lãi sau thuế 159 tỷ đồng, cùng kỳ năm trước lỗ 40 tỷ đồng. DAP Vinachem đã thực hiện 84% kế hoạch doanh thu và vượt 134% kế hoạch lợi nhuận trước thuế.

Với kết quả kinh doanh khởi sắc trong 9 tháng, doanh nghiệp chỉ còn lỗ lũy kế 46 tỷ đồng, giảm so với mức 205 tỷ đồng đầu năm.

Tại thời điểm cuối quý III, Công ty có 242 tỷ đồng tiền và tương đương tiền, tăng mạnh so với con số 18 tỷ đồng



đầu năm. Khoản phải thu khách hàng tăng từ 168 tỷ đồng lên 218 tỷ đồng, hàng tồn kho tăng nhẹ từ 218 tỷ lên 223 tỷ đồng.

LAFCHEMCO BÁO LÃI TRƯỚC THUẾ 72 TỶ ĐỒNG, ĐẠT GẤP ĐÔI KẾ HOẠCH NĂM

Lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm 2021 của Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (Lafchemco) đạt hơn 58 tỷ đồng, tăng mạnh so với số lỗ hơn 4 tỷ đồng cùng kỳ.

Lafchemco (mã chứng khoán LAS) công bố báo cáo tài chính tổng hợp quý III/2021 với doanh thu và lợi nhuận đều giảm sút so với cùng kỳ. Cụ thể, tính riêng quý III doanh thu thuần đạt hơn 354 tỷ đồng, giảm 12,1% so với cùng kỳ, trong khi đó tỷ lệ giảm chi phí vốn chỉ 10%, dẫn

tới lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt hơn 59 tỷ đồng, giảm 21,3% so với cùng kỳ. Trong cơ cấu doanh thu của Công ty, phần lớn đến từ bán NPK các loại, đạt hơn 235 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng trên 66% tổng doanh thu.

Trừ chi phí các loại, quý III Lafchemco còn lãi trước thuế 7,2 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế đạt xấp xỉ 6 tỷ đồng, gần như đi ngang so với quý III năm ngoái.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2021 doanh thu của Công ty tăng 25% so với cùng kỳ, đạt 1.957 tỷ đồng và hoàn thành trên 69% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế đạt trên 74 tỷ đồng, gấp đôi so với chỉ tiêu lợi nhuận đặt ra cho cả năm (36 tỷ đồng). Lợi nhuận sau thuế đạt 58,5 tỷ đồng, tăng đột biến so với số lỗ hơn 4 tỷ đồng ghi nhận trong 9 tháng đầu năm ngoài.

Trong kỳ, doanh thu tài chính gấp 4,4 lần so với cùng kỳ, đạt trên 7 tỷ đồng, chủ yếu nhờ thu lãi tiền gửi. Báo cáo tài chính ghi nhận đến 30/9/2021 Công ty có khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn 320 tỷ đồng, tăng mới so với số dư 0 đồng đầu kỳ ■



CÔNG ĐOÀN CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT VIỆT NAM TRIỂN KHAI CÔNG TÁC QUÝ IV NĂM 2021

Trong 9 tháng đầu năm 2021, mặc dù chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của các đơn vị trong Tập đoàn Hóa chất Việt Nam gặp nhiều khó khăn, song với sự cố gắng của Công đoàn các cấp nên phong trào Công đoàn đã cơ bản hoàn thành chương trình công tác đề ra. Có được những kết quả đó là nhờ một số yếu tố sau: Hoạt động của Công đoàn Công nghiệp Hoá chất Việt Nam (CNHCVN) và Công đoàn cơ sở (CĐCS) luôn nhận được sự quan tâm, giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Công Thương Việt Nam, sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng uỷ, sự phối hợp của Tập đoàn Hoá chất Việt Nam cũng như các cấp lãnh đạo của các đơn vị trong toàn Tập đoàn; Công đoàn CNHCVN đã sâu sát, luôn hướng về cơ sở, luôn coi người lao động (NLĐ) là trọng tâm cho mọi hoạt động; quan tâm đến các chế độ chính sách cụ thể đối với NLĐ như thực hiện tốt các điều khoản trong thỏa ước lao động tập thể, các chế độ bảo hiểm xã hội, điều kiện làm việc, bữa cơm ca..., bên cạnh đó đã có nhiều hình thức hoạt động và tổ chức phong trào thực tế, luôn đổi mới nội dung, phương pháp hoạt động, xây dựng mục tiêu cụ thể, thiết thực, giúp cơ sở hoạt động hiệu quả; các phong trào thi đua được duy trì thường xuyên, đặc biệt là phong trào thi đua Lao động giỏi, lao động sáng tạo, công tác khen thưởng luôn chú trọng, ưu tiên cho NLĐ trực tiếp nhằm động viên kịp thời tinh thần của NLĐ; các chương trình công tác được triển khai thực hiện đầy đủ, nội bộ đoàn

kết, nhất trí, cán bộ Công đoàn từ Tập đoàn đến cơ sở đều nhiệt tình gương mẫu; công tác tuyên truyền, giáo dục đáp ứng yêu cầu và tâm tư nguyện vọng NLĐ; CĐCS luôn quan tâm đến công tác đào tạo, quy hoạch cán bộ, đặc biệt là cán bộ trẻ, có năng lực, có nhiệt tình, tích cực tham gia các phong trào do Công đoàn phát động.

Trong quý IV năm 2021, tình hình SXKD của các đơn vị sẽ tiếp tục có nhiều khó khăn; đời sống, việc làm của NLĐ cũng sẽ bị ảnh hưởng. Tình hình đó đòi hỏi Công đoàn các cấp, ngoài những công việc thường xuyên cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục động viên cán bộ công nhân viên chức lao động hưởng ứng các phong trào thi đua chào mừng các sự kiện lớn: thi đua cùng lãnh đạo doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn trong SXKD, thi đua tiêu thụ sản phẩm, thi đua tiết kiệm năng lượng, nguyên nhiên vật liệu trong SXKD...; phát động phong trào sáng kiến, tiết kiệm, chống lãng phí, hạ





giá thành, góp phần hoàn thành vượt mức chỉ tiêu SXKD; đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, góp phần nâng cao năng suất lao động, hiệu quả kinh doanh, phân đầu hoàn thành mục tiêu kế hoạch quý IV năm 2021 của Tập đoàn.

2. Các CĐCS tập trung quan tâm đến việc chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của NLĐ, cụ thể là: Giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở, đảm bảo tốt các chế độ chính sách cho NLĐ, chú trọng đến việc đóng đầy đủ bảo hiểm xã hội cho NLĐ; quan tâm và giám sát việc tổ chức bữa cơm ca cho NLĐ đảm bảo chất lượng, đủ dinh dưỡng và tránh để xảy ra việc mất an toàn vệ sinh thực phẩm cho NLĐ; phối hợp cùng chuyên môn đảm bảo việc làm và thu nhập cho NLĐ, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội trong và ngoài Tập đoàn; tập trung chỉ đạo các CĐCS tiếp tục làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh, thông kê NLĐ bị ảnh hưởng của dịch Covid (F0, F1, F2...) đề nghị hỗ trợ theo quy định và hỗ trợ CNLĐ gặp khó khăn tại các đơn vị bị ảnh hưởng của dịch bệnh, tăng cường công tác tuyên truyền, động viên NLĐ nghiêm chỉnh thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19 trong công nhân viên chức lao động theo chỉ đạo của Chính phủ, ngành Y tế và của địa

phương, đảm bảo an toàn sức khỏe, đời sống cho NLĐ.

3. Công đoàn CNHCVN tập hợp danh sách các cháu con cán bộ, công nhân lao động đỗ đại học năm 2021 đề động viên, khen thưởng.

4. Công đoàn các cấp tiến hành khảo sát các đối tượng có khó khăn về nhà ở đề nghị Quỹ An sinh xã hội Tập đoàn hỗ trợ xây dựng “Mái ấm Hóa chất”.

5. Tiếp tục tuyên truyền, triển khai Nghị quyết Đại hội Công đoàn Công Thương Việt Nam lần thứ III, nhiệm kỳ 2018-2023; vận động các

đơn vị thực hiện tốt Quyết định 211/QĐ-HCVN ngày 01/8/2012 về ban hành Quy chế mua bán sản phẩm dịch vụ giữa các đơn vị trong Tập đoàn Hóa chất Việt Nam; tuyên truyền đề NLĐ hiểu và chia sẻ với doanh nghiệp những khó khăn trước mắt và cùng nhau tập trung phấn đấu góp phần giúp doanh nghiệp vượt qua khó khăn.

6. Công đoàn các đơn vị phối hợp chặt chẽ với Hội đồng bảo hộ lao động kiểm tra việc thực hiện kế hoạch an toàn vệ sinh lao động; duy trì công tác tự kiểm tra an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, cải thiện, bảo vệ môi trường và NLĐ, không để xảy ra sự cố thiết bị, cháy nổ, tai nạn lao động, nhất trong những ngày nghỉ lễ, những ngày thi đua nước rút hoàn thành kế hoạch cuối năm.

7. Xây dựng kế hoạch làm việc với Lãnh đạo, Công đoàn một số đơn vị về tình hình lao động, đời sống việc làm và hoạt động Công đoàn năm 2021.

8. Tham gia các phong trào thi đua do Công đoàn cấp trên phát động, chuẩn bị công tác tổng kết năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022 và công tác chăm lo Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022 cho NLD ■

PHẠM HUỆ

XÚC TÁC MỚI GIÚP GIẢM PHÁT THẢI CO₂ TRONG SẢN XUẤT AMONIAC

Hai công ty hóa chất Thụy Sĩ là Clariant and Casale đã cùng nhau phát triển một chất xúc tác mới với mục đích giúp cho sản xuất amoniac đạt hiệu quả cao hơn và ít phát thải hơn.

Sản xuất amoniac sinh ra nhiều phát thải CO₂ hơn bất cứ quá trình tổng hợp hóa học nào khác. Đây là lý do khiến cho Công ty Clariant luôn tìm cách tăng cường hiệu quả của chất xúc tác cho quá trình tổng hợp amoniac. Ví dụ, chất xúc tác AmoMax 10 của Công ty đã thay đổi quá trình tổng hợp amoniac trong công nghiệp từ chỗ sử dụng chất xúc tác magnetit sang sử dụng chất xúc tác wustit. Chất xúc tác mới với tên gọi AmoMax-Casale là thế hệ tiếp theo của AmoMax.

Được phát triển dựa trên kiến thức chuyên môn về xúc tác của Công ty Clariant cũng như công nghệ thiết kế thiết bị chuyên hóa amoniac của Công ty Casale, chất xúc tác mới có diện tích bề mặt hoạt hóa lớn hơn so với thế hệ chất xúc tác AmoMax trước đây, vì vậy giúp hiệu suất phản ứng tăng thêm 30%. Nhờ đó, tiêu thụ năng lượng của nhà máy amoniac giảm, dẫn đến giảm phát thải CO₂.

Kết quả thử nghiệm cho thấy, chất xúc tác mới AmoMax-Casale giúp cắt giảm phát thải CO₂ theo 2 cách như sau:

Hoạt tính cao hơn của chất xúc tác mới cho phép vận hành chu trình tổng hợp amoniac ở áp suất thấp hơn đáng kể. Nhờ đó, nhà máy amoniac sẽ tiêu thụ ít năng lượng hơn và phát thải ít CO₂ hơn.

Hoạt tính xúc tác cao hơn giúp tăng tỷ lệ chuyển hóa, vì vậy nhà máy sẽ tiêu thụ ít năng lượng hơn cho mục đích tái tuần hoàn khí quá trình trong chu trình phản ứng.

Nếu sử dụng chất xúc tác mới, một nhà máy amoniac thông thường với

công suất 1.600 tấn/ngày có thể tiết kiệm chi phí năng lượng hàng năm ở mức 300.000 USD và giảm 85.000 tấn phát thải CO₂ trong thời gian tuổi thọ vận hành trung bình 15 năm. Hơn nữa, chất xúc tác AmoMax-Casale có khả năng giúp tăng 5% công suất amoniac.

Những lợi ích của chất xúc tác AmoMax-Casale đã được chứng minh trên thực tế. Chất xúc tác này đã thể hiện hiệu quả xuất sắc của nó trên quy mô công nghiệp tại một nhà máy amoniac ở Mỹ. Cuối năm 2019, nhà máy này đã được cải tạo để sử dụng chất xúc tác AmoMax-Casale. Kết quả vận hành cho thấy, nhà máy đã tiết kiệm năng lượng ở mức 50.000 kcal/tấn, tức là 700.000 USD/năm ở quy mô sản lượng hiện nay, đồng thời giảm 6.148 tấn phát thải CO₂/năm.

Hiện nay, hơn 70% amoniac sản xuất ra được các nhà sản xuất phân bón sử dụng. Trong tương lai, thị trường năng lượng sẽ ngày càng quan trọng đối với ngành sản xuất amoniac, khi đó chất xúc tác AmoMax-Casale có thể tạo điều kiện sản xuất amoniac xanh để sử dụng làm nguồn năng lượng không phát thải CO₂ ■

TN

Theo World Fertilizer, 3/2021



PHÁT HIỆN PFAS TRONG ỐNG HÚT “PHÂN HỦY SINH HỌC”

Khi người tiêu dùng chuyển sang sử dụng các loại ống hút bằng chất dẻo dùng một lần, các loại ống hút sản xuất từ nguyên liệu thực vật đã được sử dụng rộng rãi, trong đó nhiều loại được ký hiệu là có thể phân hủy sinh học hoặc thậm chí có thể được chuyển hóa thành phân hữu cơ.

Nhưng vì ngạc nhiên trước tính bền vững của các loại ống hút ngày nay so với các loại ống hút có thể phân hủy nhanh trước đây, các nhà khoa học tại Đại học Florida (Mỹ) đã quyết định khảo sát xem độ bền của những loại ống hút mới có phải là do PFAS hay không.

PFAS là một nhóm lớn gồm hơn 4.500 hóa chất flo hóa liên tục. Đây là những chất kỵ nước và không hòa tan trong lipid hoặc các dung môi không phân cực trong tự nhiên, chúng cực kỳ bền bỉ do sức mạnh của liên kết carbon-fluor. Chúng phân bố rộng rãi ở khắp mọi nơi do độ hòa tan trong nước cao, hấp thụ thấp/trung bình trong đất và trầm tích, có khả năng chống lại sự suy thoái sinh học và hóa học. Nhờ những đặc

tính này, PFAS được sử dụng rộng rãi như chất hoạt động bề mặt với tác dụng bảo vệ bề mặt các sản phẩm.

Các nhà khoa học đã thử nghiệm những loại ống hút nói trên cũng như các loại ống hút làm từ những nguyên liệu như axit polylactic, bột gạo và cỏ sậy. Họ dùng metanol chiết xuất PFAS từ ống hút và đo hàm lượng PFAS trong phần chiết. Khi khảo sát các loại ống hút đang được sử dụng tại Mỹ, các nhà nghiên cứu đã phát hiện 21 chất polyfluoroalkyl và perfluoroalkyl (PFAS) - những hóa chất này được gọi là hóa chất vĩnh cửu do tính bền vững đặc biệt của chúng trước các tác động phân hủy trong môi trường. Những chất PFAS này đã được phát hiện ở 36 trong số 38 nhãn hiệu ống hút sản xuất bằng nguyên liệu thực vật.

Tại Mỹ, hiện nay các công ty đã tự nguyện ngừng sử dụng hai loại PFAS là axit perfluorooctanoic (PFOA) và axit perfluorooctanesulfonic (PFOS). Tuy nhiên, PFOA và PFOS vẫn khá phổ biến trong các ống hút.

PFAS được biết là gây ra các khối u ở động vật và trên thực tế cũng có liên quan đến ung thư. Trên hết, những hóa chất này có thể gây rối loạn đối với sự phát triển của trẻ em. Chúng có thể khiến cho trẻ sơ sinh bị nhẹ cân, gây ra các vấn đề về phát triển và có thể làm giảm khả năng chống nhiễm trùng của hệ miễn dịch. Một điều khác cần lưu ý là PFAS rất dễ tích tụ trong cơ thể. Cơ thể con người không thể phân hủy PFAS một cách nhanh chóng. Điều đó có nghĩa là một người sẽ mất nhiều thời gian để có thể loại bỏ những hóa chất này trong cơ thể và các tác dụng phụ có thể kéo dài nhiều năm.

(Xem tiếp trang 32)



GIẢI NOBEL HÓA HỌC 2021

Ngày 6-10-2021, Viện Hàn lâm Khoa học Hoàng gia Thụy Điển đã trao tặng Giải Nobel Hóa học năm 2021 cho hai nhà hóa học Đức và Mỹ là Benjamin List (Viện nghiên cứu than Max Planck) và David W.C. MacMillan (Đại học Princeton) vì công lao của họ trong việc phát hiện phương pháp xúc tác hữu cơ bất đối xứng. Phương pháp này sử dụng các phân tử hữu cơ nhỏ làm chất xúc tác thay cho các chất xúc tác truyền thống như enzym hoặc kim loại. Những phân tử hữu cơ nhỏ đó có khả năng xúc tác các phản ứng để tạo ra một cách chọn lọc đồng phân đối hình của một hợp chất cụ thể - tức là một dạng phân tử phản chiếu gương.

Benjamin List sinh năm 1968 ở Frankfurt (Đức), đã nhận bằng tiến sĩ năm 1997 tại Đại học Goethe và là Giám đốc Viện nghiên cứu than Max Planck. David W.C. MacMillan sinh năm 1968 ở Bellshill (Anh), đã nhận bằng tiến sĩ năm 1996 tại Đại học California, hiện là giám đốc Trung tâm xúc tác Merck tại Đại học Princeton (Mỹ).

Năm 2000, cùng với các cộng tác viên của mình Benjamin List đã sử dụng L-proline để xúc tác một phản ứng adol giữa các phân tử. Cũng trong năm đó, David W.C. MacMillan chứng minh rằng imidazolidinone bất đối xứng có thể xúc tác phản ứng Diels-Alder giữa các aldehyt không bão hòa và các diene.

Xúc tác hữu cơ bất đối xứng hiện là phương pháp được sử dụng rộng rãi và có tầm quan trọng đặc biệt đối với các quá

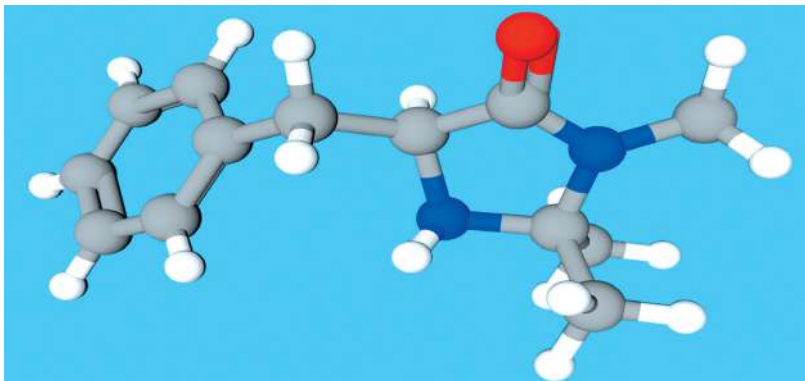


trình tìm kiếm phát hiện được phẩm mới. Các phân tử có hoạt tính sinh học và có triển vọng trở thành dược phẩm thường là những phân tử bất đối xứng, xúc tác hữu cơ mở đường để tạo ra các hợp chất như vậy một cách nhanh và hiệu quả.

Theo một nhà hóa học xúc tác hữu cơ tại Đại học North Carolina (Mỹ), việc sử dụng các phân tử hữu cơ nhỏ làm chất xúc tác cũng tương tự như việc mô phỏng các enzym. Công trình nghiên cứu của các nhà hóa học nói trên đã khai thác tiềm năng của một số cơ chế hóa học cơ bản trong thiên nhiên.

Chủ tịch Hội hóa học Mỹ H. N. Cheng cho rằng: “Xúc tác hữu cơ là một bước tiến lớn trong ngành hóa học, vì vậy Giải Nobel Hóa học năm nay là sự công nhận xứng đáng đối với những đóng góp của các nhà khoa học nói trên”.

Nghiên cứu của nhà hóa học MacMillan trong lĩnh vực này khởi đầu với việc chuyển hóa amin thành các ion



iminium và sử dụng những ion đó để xúc tác nhiều loại phản ứng hữu cơ, trong số đó có phản ứng Diels-Alder. Trong khi đó, nhà hóa học Benjamin List đã nghiên cứu hợp chất L-proline bất đối xứng và sử dụng nó để xúc tác phản ứng aldol giữa các phân tử. Sau đó, ông cũng sử dụng các axit Bronsted làm chất xúc tác.

Trước đó, Giải Nobel Hóa học năm 2001 đã được trao cho các nhà hóa học William S. Knowles, Ryoji Noyori và K. Barry Sharpless vì đã đề ra phương pháp xúc tác bất đối xứng, cho phép thực hiện quá trình xúc tác chọn lọc đồng phân đối hình bằng cách sử dụng các chất xúc tác kim loại. Đóng góp lớn của các nhà hóa học được trao Giải Nobel Hóa học năm 2021 là đã thay thế các chất xúc tác kim loại bằng các phân tử hữu cơ, khiến cho phản ứng tổng hợp trở nên thân thiện môi trường hơn, vì xúc tác kim loại có thể độc hại đối với con người và môi trường. Phát hiện của họ đặc biệt quan trọng trong sản xuất dược phẩm, vì trong sản xuất dược phẩm hiện nay các vết kim loại của chất xúc tác thường phải được loại bỏ khỏi sản phẩm nhưng quá trình loại bỏ những kim loại đó rất tốn kém và mất nhiều thời gian.

Các chất xúc tác hữu cơ thực sự đang mở ra phương pháp mới để thực hiện các quá trình hóa học một cách thân thiện môi trường hơn và bền vững hơn ■

TN

Theo *Chemical & Engineering News*, 11/2021

PHÁT HIỆN PFAS...

(Tiếp theo trang 30)

Theo một tổ chức bảo vệ môi trường Mỹ, phát hiện trên cho thấy nhiều thập niên sau khi các công ty tuyên bố chấm dứt sử dụng PFAS thì các chất này vẫn tiếp tục được sử dụng và gây nhiễm độc. Việc các nhà khoa học phát hiện PFAS trong các ống hút và bao bì thực phẩm là ví dụ điển hình về việc sử dụng PFAS trong những ứng dụng không thiết yếu.

Nhóm nghiên cứu tại Đại học Florida đã thử nghiệm các ống hút với hàm lượng PFAS cao để xác định xem các chất này có bị chiết từ ống hút vào nước ở nhiệt độ thông thường của các loại đồ uống và trong các bãi chôn lấp phê thải hay không. Kết quả cho thấy, khoảng hai phần ba PFAS có thể chiết ra ở tất cả các nhiệt độ thử nghiệm. Các nhà khoa học cho biết, điều đó có nghĩa là việc uống nước bằng những ống hút như vậy có thể khiến cho bạn bị phơi nhiễm PFAS. Trong khi đó, các phơi nhiễm nhỏ sẽ tích tụ dần vì PFAS phân hủy rất chậm trong cơ thể ■

HS

Theo *Chemical & Engineering News*, 3/2021

Bản tin CÔNG NGHIỆP HÓA CHẤT

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN VĂN CHÍNH

Số lượng in: 500 cuốn. Kích: 19cmx27cm

In tại Công ty Cổ phần In H&D Hà Nội

Giấy phép xuất bản Bản tin số 44/GP-XBBT do Cục Báo chí - Bộ TT&TT cấp ngày 02/08/2021



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NUNG CHẢY VĂN ĐIỂN

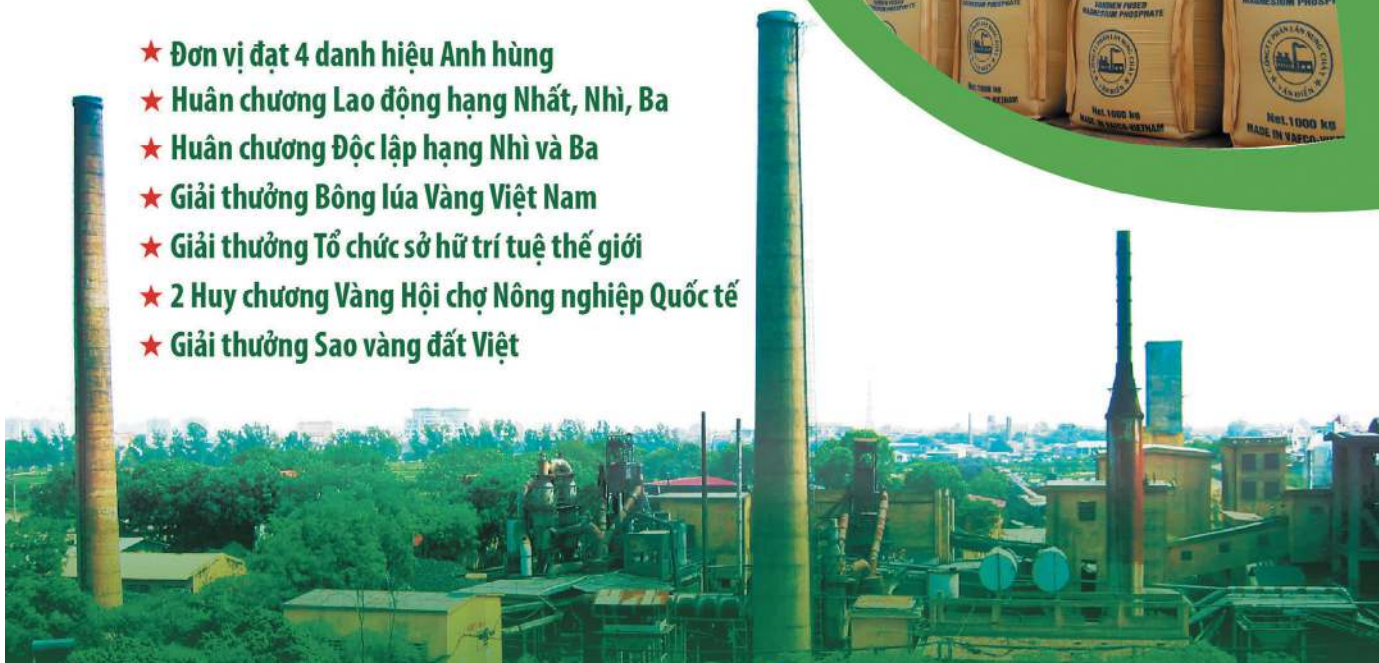
Đường Phan Trọng Tuệ, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024.3688 4489 * Fax: 024.3688 4277

Email: vandienmp@gmail.com * Website: vandienmp.vn



- ★ Đơn vị đạt 4 danh hiệu Anh hùng
- ★ Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba
- ★ Huân chương Độc lập hạng Nhì và Ba
- ★ Giải thưởng Bông lúa Vàng Việt Nam
- ★ Giải thưởng Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới
- ★ 2 Huy chương Vàng Hội chợ Nông nghiệp Quốc tế
- ★ Giải thưởng Sao vàng đất Việt



Phân bón Văn Điển

Chất lượng Đỉnh Cao

Lựa chọn Hoàn Hảo



BỀN BỈ
X2
LẦN



ẮC QUY EXTRA CMF ĐỒNG NAI - PINACO

VỚI THỜI GIAN BẢO HÀNH
LÊN ĐẾN 18 THÁNG

Thông tin chi tiết về sản phẩm tại: www.sanpham.pinaco.com

CÔNG TY CỔ PHẦN PIN ẮC QUY MIỀN NAM

321 Trần Hưng Đạo, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh

Tổng đài chăm sóc khách hàng trong nước: **1900 88 68 33**

www.pinaco.com.vn - Email: pinaco@pinaco.com.vn